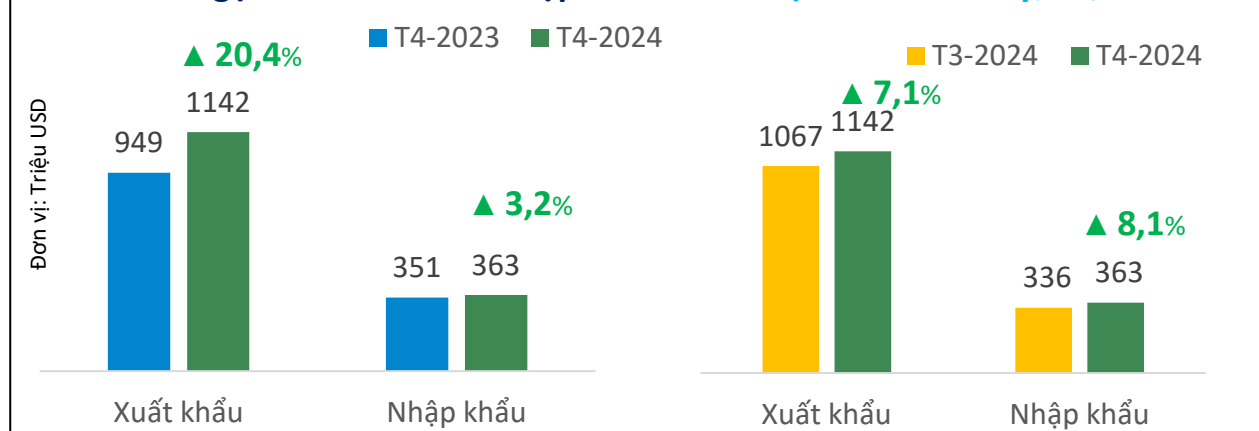


**BÁO CÁO TÌNH HÌNH  
XUẤT NHẬP KHẨU NÔNG LÂM THỦY SẢN**

**THỊ TRƯỜNG HOA KỲ**

# TÌNH HÌNH XUẤT NHẬP KHẨU NÔNG LÂM THỦY SẢN VIỆT NAM SANG THỊ TRƯỜNG HOA KỲ THÁNG 4/2024

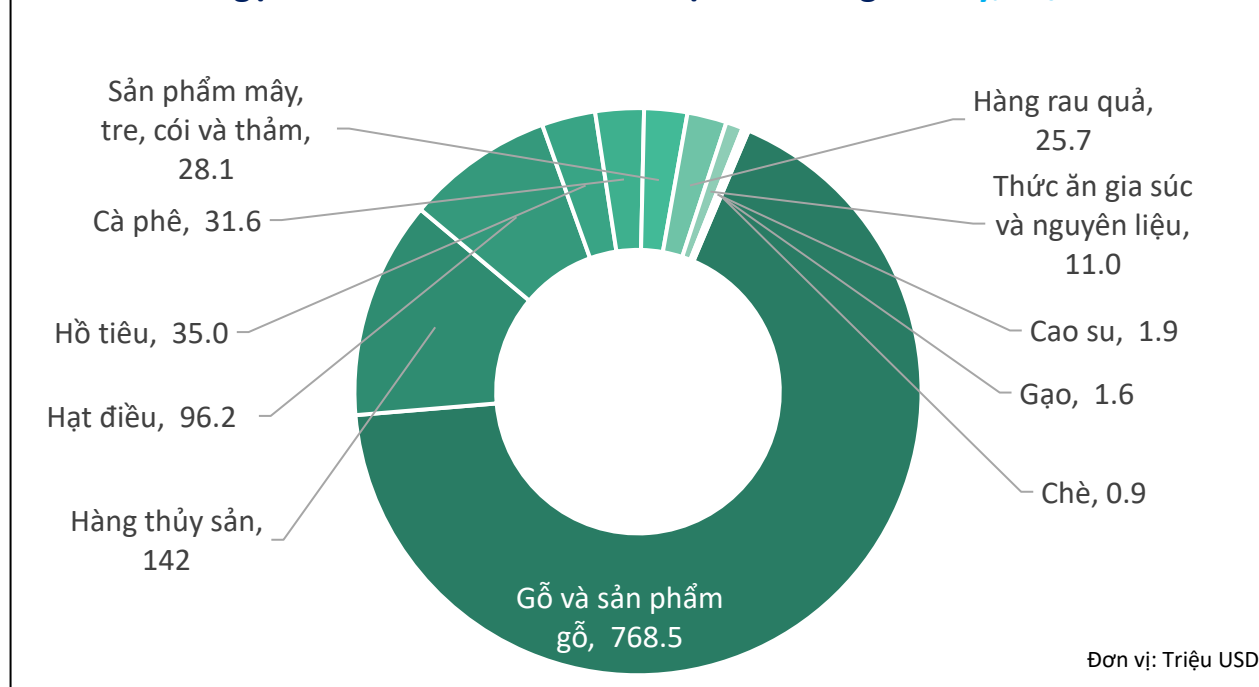
## Kim ngạch xuất khẩu và nhập khẩu NLTS Việt Nam - Hoa Kỳ, T4/2024



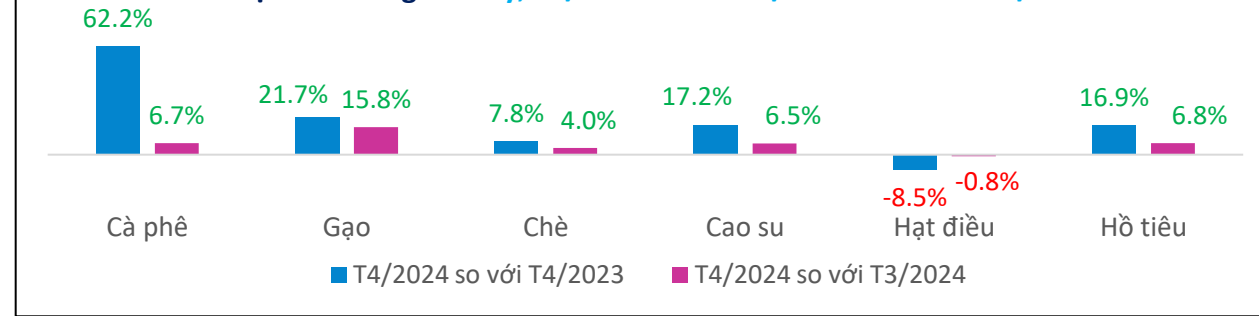
## Biến động giá trị xuất khẩu NLTS chính sang Hoa Kỳ, T4/2024 so với T3/2024



## Kim ngạch xuất khẩu NLTS chính Việt Nam sang Hoa Kỳ, T4/2024



## Biến động giá xuất khẩu bình quân của một số sản phẩm NLTS chính của Việt Nam sang Hoa Kỳ, T4/2024 so với T4/2023 và so với T3/2024





## Thời tiết bất thường làm giảm năng suất nông nghiệp Hoa Kỳ

Theo Cục Nông nghiệp Liên Bang Hoa Kỳ, thời tiết cực đoan đã khiến ngành nông nghiệp Hoa Kỳ thiệt hại gần 22 tỷ USD trong năm 2023.

Các bang như Indiana, North Dakota và Kansas là nguồn cung cấp chủ lực các sản phẩm nông nghiệp then chốt của Hoa Kỳ, bao gồm lúa mì, ngô và đậu nành. Lượng

mưa tại khu vực này đã gia tăng từ 5 đến 15% trong vòng 3 thập niên trở lại đây, khiến người nông dân phải đợi cho đến khi các cánh đồng đủ khô để tiến hành đợt trồng trọt mới.

Theo dự báo, lượng mưa tại khu vực sẽ tăng thêm 8 đến 20% trong hai thập niên tới, có thể làm giảm năng suất cây trồng ở toàn bộ vùng đất nông nghiệp màu mỡ này.

## Việt Nam-Hoa Kỳ thúc đẩy hợp tác thương mại NLTS

Ngày 14/5 tại San Francisco, California, Hoa Kỳ, Bộ NN-PTNT tổ chức tọa đàm 'Kết nối chuỗi cung ứng xuất nhập khẩu nông lâm thủy sản Việt Nam - Hoa Kỳ'.

Tại buổi tọa đàm, các hiệp hội, doanh nghiệp Việt Nam - Hoa Kỳ tích cực thảo luận, chia sẻ thông tin

về nhu cầu, thị hiếu tiêu dùng và nhu cầu hợp tác trong xuất nhập khẩu, phân phối, tiêu thụ và xúc tiến thương mại nông lâm thủy sản giữa hai bên.

Trong khuôn khổ sự kiện cũng diễn ra Lễ ký kết các biên bản ghi nhớ hợp tác (MOU) nhằm hiện thực hóa các đề xuất, giải pháp thúc đẩy kết nối chuỗi chung ứng xuất nhập khẩu nông lâm thủy sản giữa hai quốc gia.

## Hoa Kỳ phân bổ các quỹ xuất khẩu đầu tiên để thúc đẩy nông nghiệp

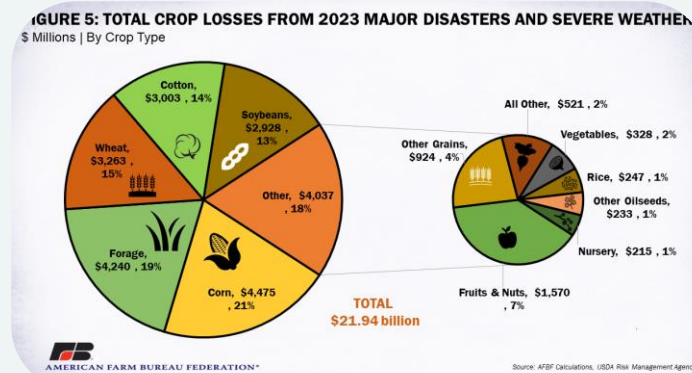
Bộ Nông nghiệp Hoa Kỳ (USDA) đã phân bổ các quỹ xuất khẩu đầu tiên nhằm thúc đẩy nông nghiệp mới trong khu vực.

Cụ thể USDA sẽ tài trợ 300 triệu USD theo Chương trình Xúc tiến Nông nghiệp Khu vực mới (RAPP), nhằm

hỗ trợ các nhà sản xuất Hoa Kỳ tìm kiếm thị trường mới ở nước ngoài.

Các nhóm ngành như Hiệp hội Đậu tương Hoa Kỳ, Hội đồng Ngũ cốc Hoa Kỳ, Liên đoàn Xuất khẩu thịt Hoa Kỳ và Hội đồng Xuất khẩu sữa Hoa Kỳ nằm trong số các nhóm được chọn để nhận tài trợ RAPP.

Nguồn: vtv.vn



Nguồn: nongnghiep.vn



Nguồn: bnews.vn

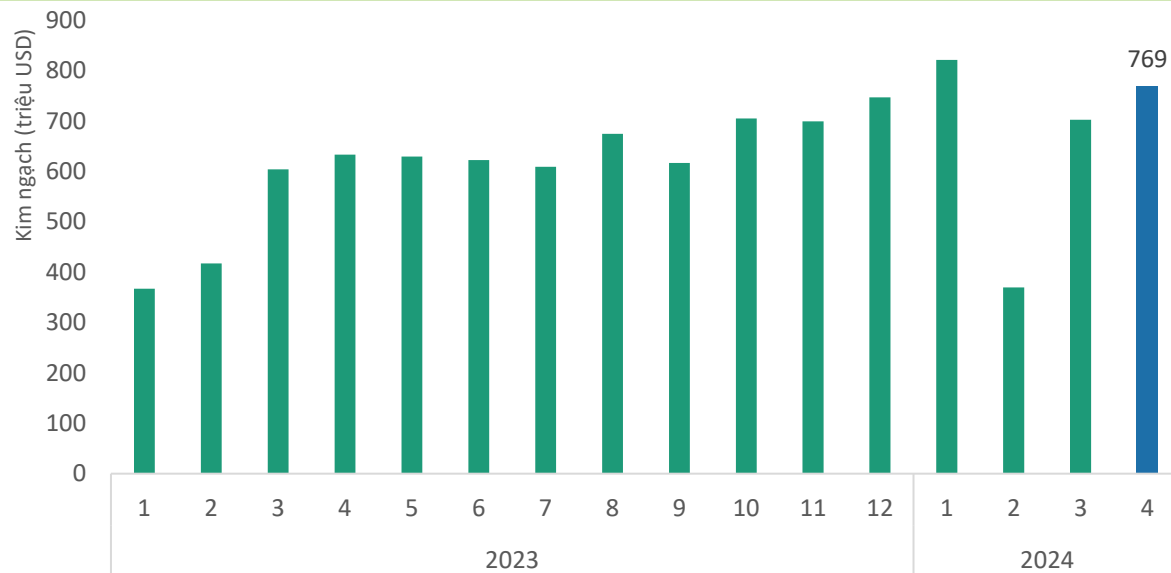


TIN LIÊN QUAN



# GỖ VÀ SẢN PHẨM GỖ

## Giá trị gỗ và SP gỗ xuất khẩu sang thị trường Hoa Kỳ, T4/2024



## Kết quả xuất khẩu gỗ và SP gỗ sang thị trường Hoa Kỳ, T4/2024

### KIM NGẠCH



↗ Tăng **9,4%** so với T3/2024

↗ Tăng **21,3%** so với T4/2023

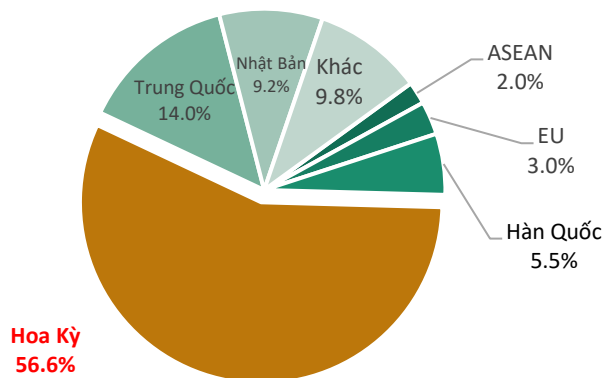
↑ Cao hơn **158,1 triệu USD** so với bình quân theo tháng năm 2023

❖ Lũy kế 4 tháng đạt **2,7 tỷ USD**, đạt **36,3%** kim ngạch năm 2023

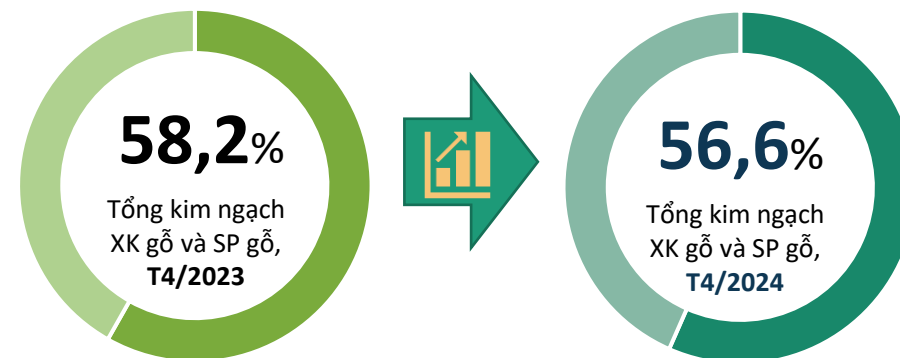
# 769

triệu USD

## Tỷ trọng giá trị gỗ và SP gỗ sang thị trường Hoa Kỳ, T4/2024



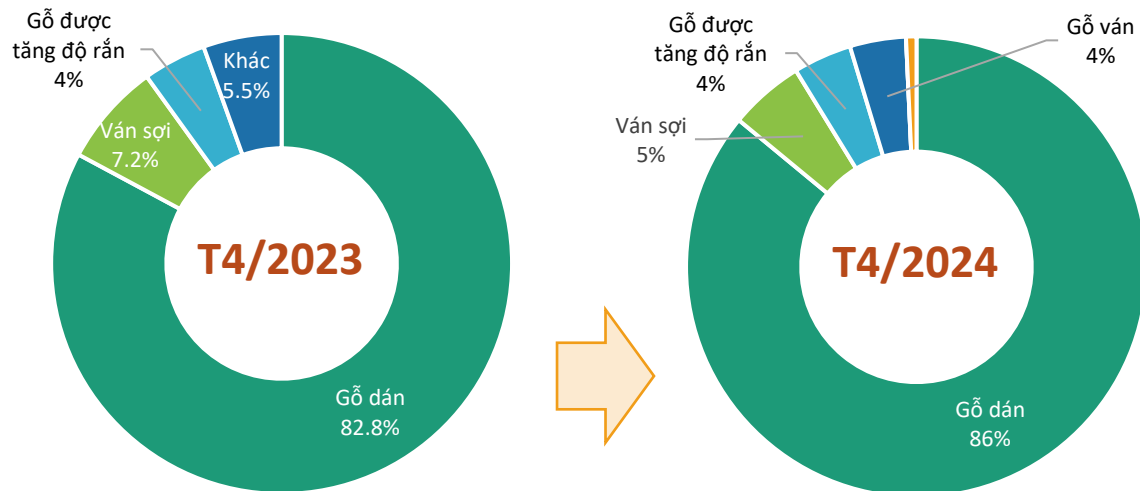
## Biến động tỷ trọng giá trị gỗ và SP gỗ sang thị trường Hoa Kỳ, T4/2024





# GỖ VÀ SẢN PHẨM GỖ

## Cơ cấu chủng loại gỗ và SP gỗ xuất khẩu sang thị trường Hoa Kỳ, T4/2024



## Kết quả xuất khẩu gỗ và SP gỗ sang thị trường Hoa Kỳ, T4/2024



### Gỗ dán

Kim ngạch: **27,0** triệu USD  
 Tăng **4%** so với T3/2024  
 Tăng **34%** so với T4/2023



### Ván sợi

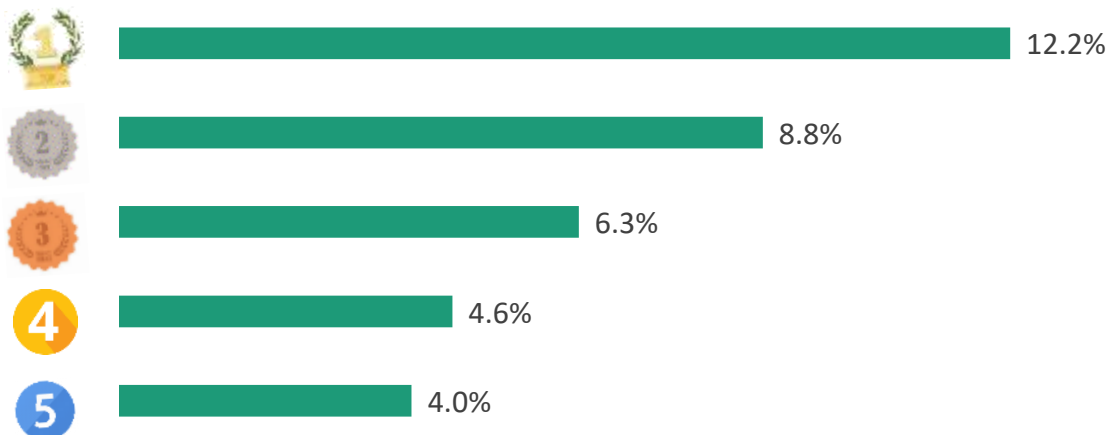
Kim ngạch: **1,7** triệu USD  
 Giảm **35%** so với T3/2024  
 Giảm **6%** so với T4/2023



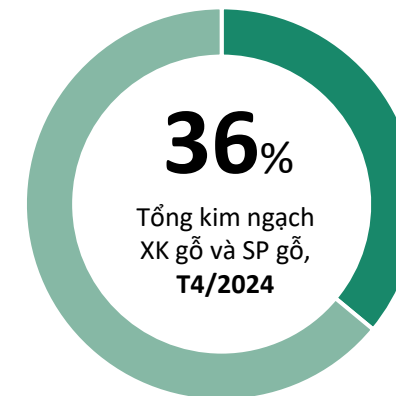
### Gỗ ván

Kim ngạch: **1,2** triệu USD  
 Tăng **49%** so với T3/2024  
 Tăng **60%** so với T4/2023

## TOP 5 doanh nghiệp về kim ngạch xuất khẩu sang thị trường Hoa Kỳ, T4/2024



## Tỷ trọng về kim ngạch của TOP 5 doanh nghiệp xuất khẩu sang thị trường Hoa Kỳ, T4/2024







# GỖ VÀ SẢN PHẨM GỖ



## ĐIỂM TIN THỊ TRƯỜNG GỖ VÀ SẢN PHẨM GỖ HOA KỲ

Nhập khẩu gỗ dán cứng của Hoa Kỳ trong tháng 03/2024 ước đạt 230.993 m<sup>3</sup>, tăng 18% so với tháng trước và tăng 56% so với cùng kỳ năm trước. Nhập khẩu gỗ dán trong quý I/2024 của Hoa Kỳ đã tăng 68% so với cùng kỳ năm trước. Trong đó, nhập khẩu từ Việt Nam trong quý I/2024 tăng 200% so với cùng kỳ năm trước.

Nhập khẩu gỗ xẻ cứng nhiệt đới của Hoa Kỳ trong tháng 03/2024 ước đạt 14.026 m<sup>3</sup>, giảm 14% so với tháng trước. Nhập khẩu từ thị trường cung cấp chính Brazil đã giảm 25% so với tháng trước. Nhập khẩu từ Cameroon và Ghana đều giảm 39%, trong khi nhập khẩu từ Ecuador và Peru tăng mạnh.

Nhập khẩu đồ gỗ nội ngoại thất của Hoa Kỳ trong tháng 02/2024 ước đạt 1,67 tỷ USD, giảm 4% so với tháng trước nhưng tăng 19% so với cùng kỳ năm trước. Nhập khẩu từ Trung Quốc và Việt Nam đều giảm hơn 10% so với tháng trước.

Nguồn: ITTO

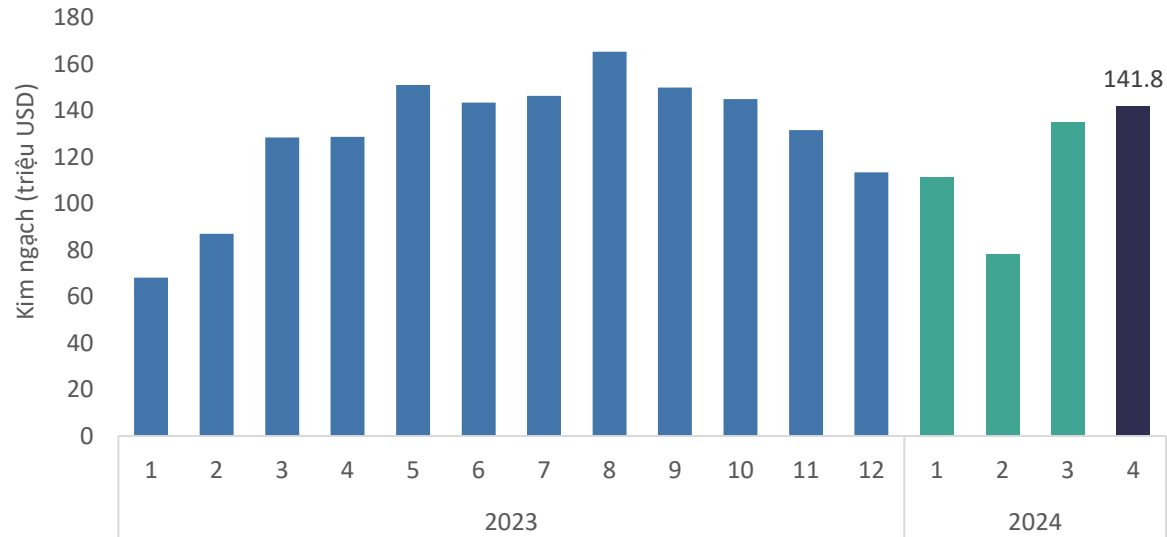


Tin liên quan



# THỦY SẢN

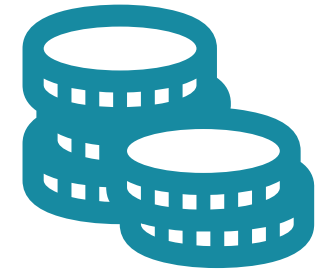
## Giá trị thủy sản xuất khẩu sang thị trường Hoa Kỳ, T4/2024



## Kết quả xuất khẩu thủy sản sang thị trường Hoa Kỳ, T4/2024

### KIM NGẠCH

# 141,8 triệu USD



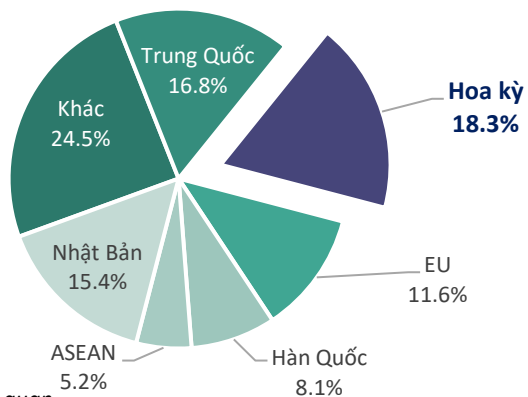
↗ Tăng **5,1%** so với T3/2024

↗ Tăng **10,2%** so với T4/2023

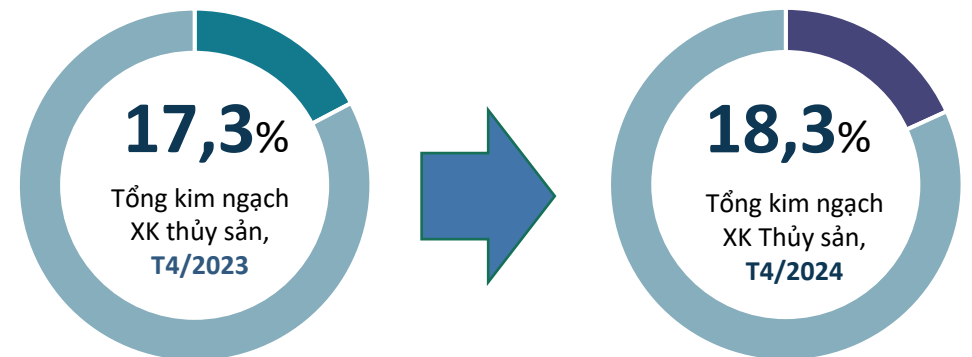
↗ Cao hơn **12,0 triệu USD** so với bình quân năm 2023

❖ Lũy kế 4 tháng 2024 đạt **465,5** triệu USD, đạt **29,9%** kim ngạch năm 2023

## Tỷ trọng giá trị thủy sản Việt Nam sang thị trường Hoa Kỳ, T4/2024



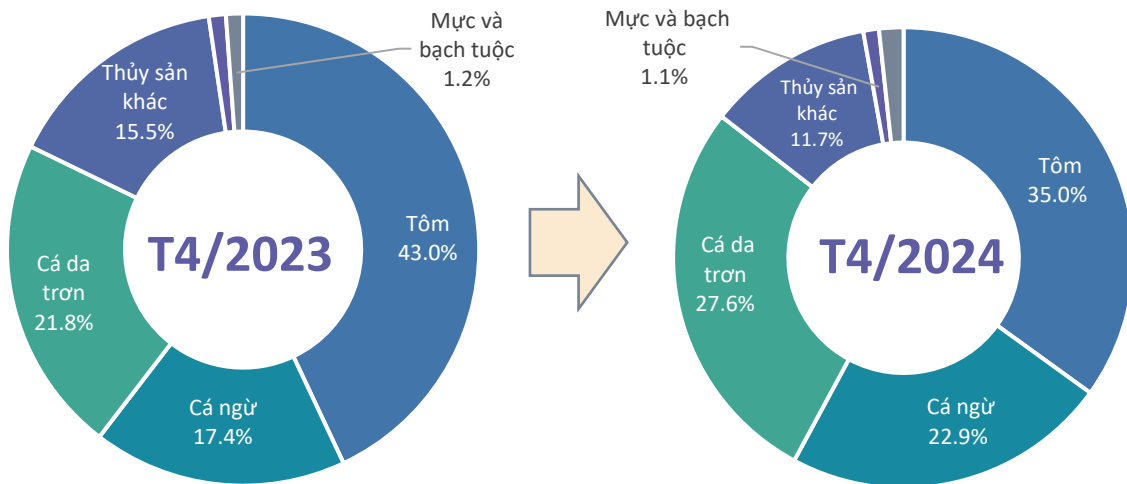
## Biến động tỷ trọng giá trị thủy sản VN sang thị trường Hoa Kỳ, T4/2024



# THỦY SẢN



## Cơ cấu chủng loại thủy sản XK sang thị trường Hoa Kỳ, T4/2024



## Kết quả xuất khẩu thủy sản sang thị trường Hoa Kỳ, T4/2024



### Tôm

Kim ngạch: **47,2** Triệu USD  
Giảm **2,7%** so với T3/2024  
Giảm **14,6%** so với T3/2024



### Cá ngừ

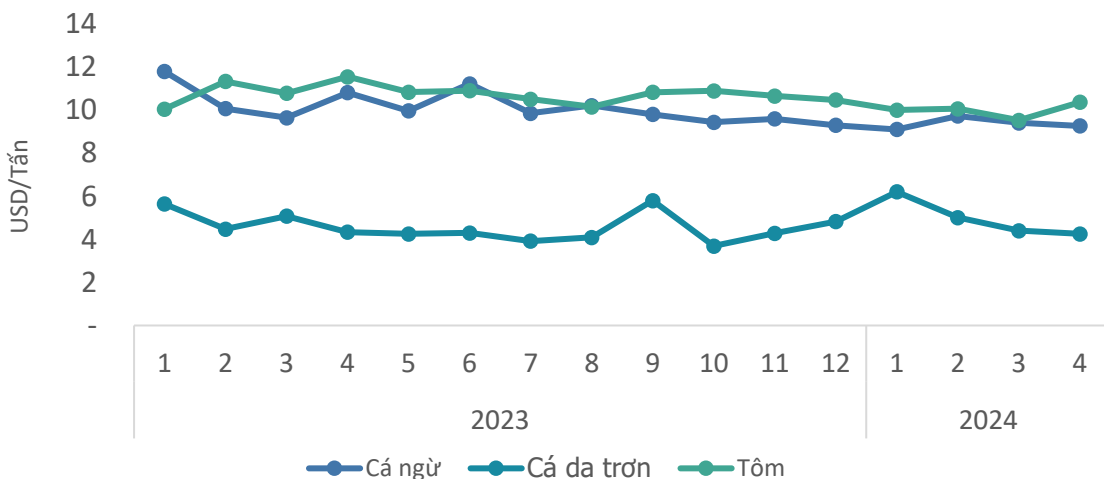
Kim ngạch: **30,9** Triệu USD  
Tăng **6,1%** so với T3/2024  
Tăng **38,0%** so với T4/2023



### Cá da trơn

Kim ngạch: **37,3** Triệu USD  
Tăng **21,0%** so với T3/2024  
Tăng **33,0%** so với T4/2023

## Giá thủy sản xuất khẩu bình quân sang thị trường Hoa Kỳ, T4/2024



### Cá ngừ

Giá xuất khẩu bình quân trong T4/2024 ở mức **9,3** USD/kg; giảm **1,4%** so với tháng trước; và giảm **14,2%** so với cùng kỳ năm 2023.

### Cá da trơn

Giá xuất khẩu bình quân trong T4/2024 ở mức **4,3** USD/kg; giảm **3,4%** so với tháng trước; và giảm **1,8%** so với cùng kỳ năm 2023.

### Tôm

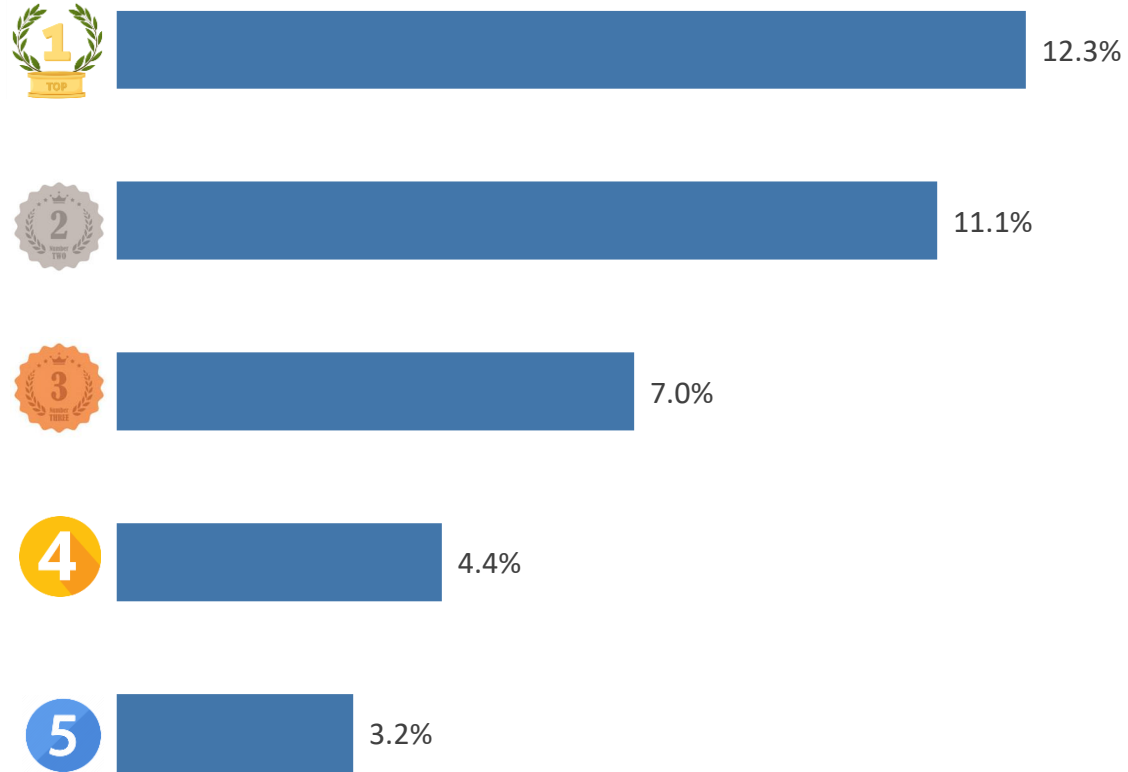
Giá xuất khẩu bình quân trong T4/2024 ở mức **10,4** USD/kg; tăng **8,8%** so với tháng trước; và giảm **10,3%** so với cùng kỳ năm 2023.



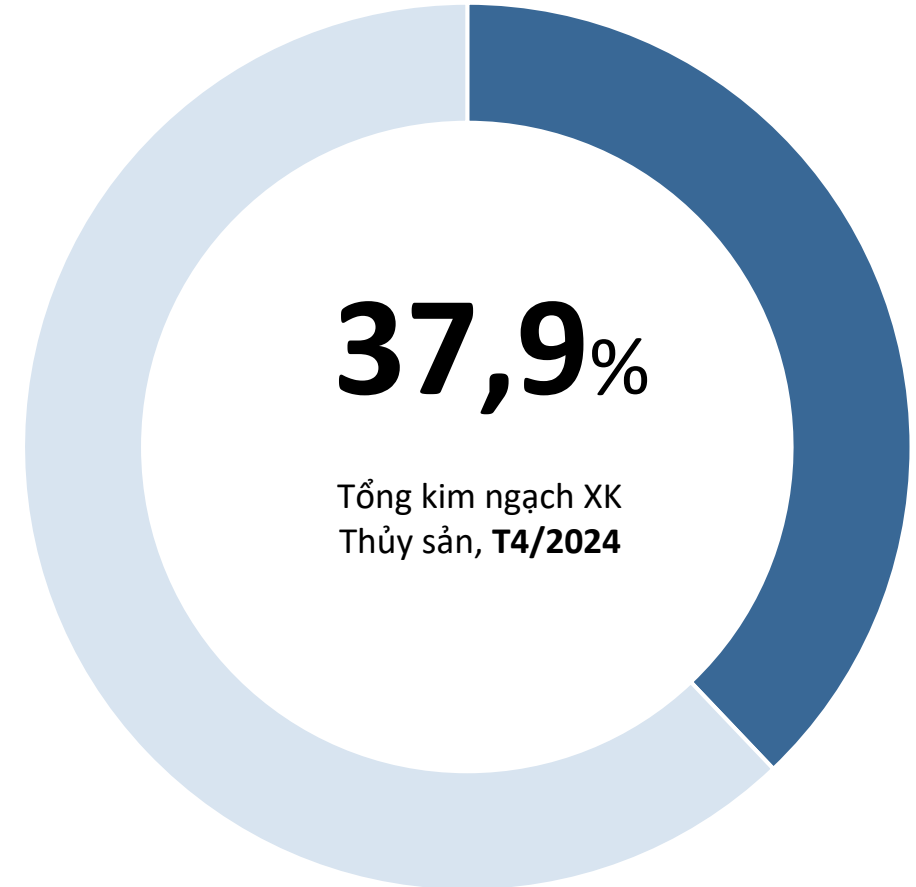


# THỦY SẢN

TOP 5 doanh nghiệp về kim ngạch xuất khẩu Thủy sản sang thị trường Hoa Kỳ, T4/2024



Tỷ trọng về kim ngạch của TOP 5 doanh nghiệp xuất khẩu Thủy sản sang thị trường Hoa Kỳ, T4/2024





# THỦY SẢN

## ĐIỂM TIN THỊ TRƯỜNG THỦY SẢN HOA KỲ

### Hoa Kỳ công bố quyết định sơ bộ về thuế chống bán phá giá với tôm Ecuador và Indonesia

Ngày 23/5/2024, Bộ Thương mại Hoa Kỳ (DOC) đã công bố quyết định sơ bộ về thuế chống bán phá giá với tôm Ecuador và Indonesia như sau:

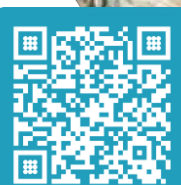
#### (1) Đối với tôm Ecuador:

- Tôm nước ấm đông lạnh từ công ty Sociedad Nacional de Galapagos (Songa) của Ecuador sẽ phải trả mức thuế bán phá giá sơ bộ là 10,58%, và phải ký quỹ trước bằng tiền mặt.
- Tôm từ công ty Industrial Pesquera Santa Priscila, công ty lớn nhất Ecuador, sẽ bị áp mức thuế suất “tối thiểu” 1,54% và không bị buộc phải đặt cọc. Các nhà cung cấp tôm khác của Ecuador cũng sẽ bị áp mức thuế chống bán phá giá 10,58% và mức ký quỹ trước bằng tiền mặt là 10,18%.
- DOC giảm tỷ lệ thuế đối kháng (CVD) cho Santa Priscila từ 13,41% xuống 2,89%. Công ty SONGA vẫn giữ nguyên mức CVD 1,69%. Các công ty còn lại của Ecuador sẽ chịu mức CVD 2,89%, thay vì 7,55% như quyết định sơ bộ thông báo trước đó.

(2) **Đối với tôm Indonesia:** Công ty First Marine Seafoods/Khom Foods và tất cả các nhà cung cấp tôm khác của Indonesia sẽ chịu mức thuế chống bán phá giá sơ bộ là 6,3%, chỉ có công ty Bahari Makmur Sejati (BMS) sẽ không phải trả thuế chống bán phá giá.

Các quyết định cuối cùng sẽ được DOC công bố trước ngày 04/10/2024.

01



Tin liên quan



# THỦY SẢN

## ĐIỂM TIN THỊ TRƯỜNG THỦY SẢN HOA KỲ

02

### Giá trung bình nhập khẩu tôm của Hoa Kỳ giảm trong 6 tháng liên tiếp

Trong quý I/2024, Hoa Kỳ nhập khẩu **182.792 tấn tôm**, trị giá **1,4 tỷ USD**, tăng **1%** về khối lượng nhưng **giảm 7%** về giá trị so với cùng kỳ năm trước. Tính riêng tháng 3/2024, 63.495 tấn tôm được thông quan vào Hoa Kỳ, trị giá 481,8 triệu USD, tăng 8% về khối lượng, giảm 1% về giá trị so với cùng kỳ năm 2023. Về thị trường, Ấn Độ tiếp tục là nguồn cung tôm lớn nhất của Hoa Kỳ trong 3 tháng đầu năm 2024, chiếm 37% thị phần tôm nhập khẩu của Hoa Kỳ, tiếp theo là Ecuador chiếm 31% thị phần.

Tháng 3/2024, **giá tôm nhập khẩu trung bình là 7,87 USD/kg**, giảm 8% so với cùng kỳ năm ngoái, đánh dấu 6 tháng liên tiếp giá tôm nhập khẩu vào Hoa Kỳ giảm. Giá nhập khẩu tôm trung bình vào Hoa Kỳ của Ấn Độ là 7,52 USD/kg, giảm 10% so với tháng 3/2023; của Ecuador là 7,03 USD/kg, giảm 2%.

**Việt Nam** cũng ghi nhận tăng xuất khẩu tôm sang Hoa Kỳ trong 3 tháng đầu năm 2024. Giá trung bình đạt 10,58 USD/kg, thấp hơn 7% so với tháng 3/2023 nhưng cao hơn 6% so với mức giá 9,97 USD/kg của tháng 2/2024.

Nguồn: Vasep, T4/2024



Tin liên quan





# RAU QUẢ (XUẤT KHẨU)

## Giá trị rau quả xuất khẩu sang Hoa Kỳ, T4/2024



## Kết quả xuất khẩu rau quả sang Hoa Kỳ, T4/2024

KIM NGẠCH



# 25,7

triệu USD

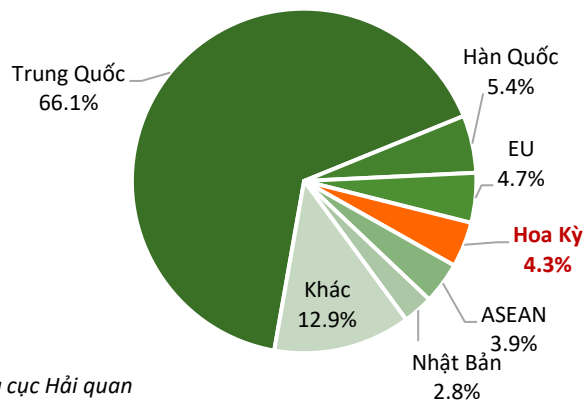
Giảm **8,5%** so với T3/2024

Tăng **23,5%** so với T4/2023

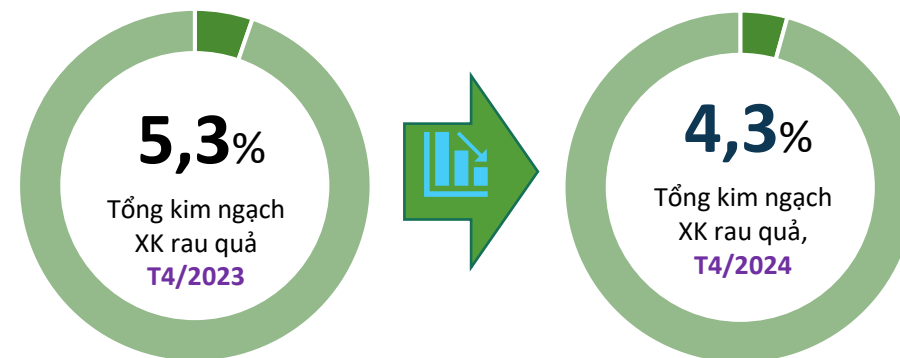
Cao hơn **4,2 triệu USD** so với bình quân theo tháng năm 2023

Lũy kế 4 tháng đầu năm 2024 đạt **93,3 triệu USD**, đạt **36,2%** kim ngạch năm 2023

## Tỷ trọng giá trị rau quả Việt Nam sang Hoa Kỳ, T4/2024

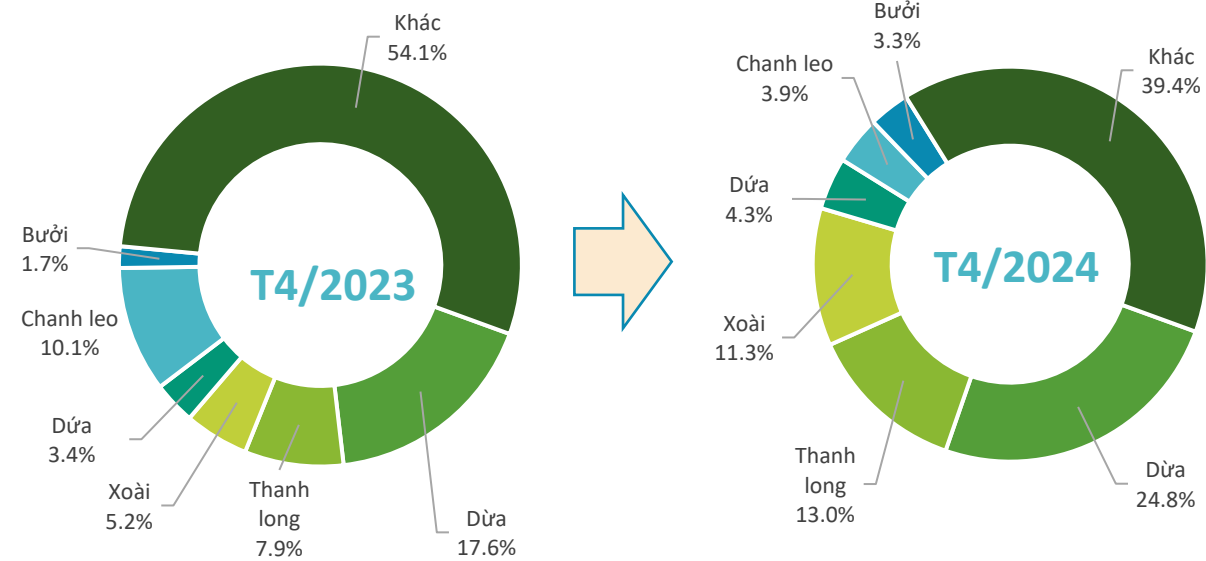


## Biến động tỷ trọng giá trị rau quả VN sang Hoa Kỳ, T4/2024



# RAU QUẢ (XUẤT KHẨU)

## Cơ cấu chủng loại rau quả xuất khẩu sang Hoa Kỳ, T4/2024



### Xoài

Kim ngạch: **2,9** triệu USD  
Giảm **2,7%** so với T3/2024  
Tăng **169,4%** so với T4/2023



### Dứa

Kim ngạch: **1,1** triệu USD  
Tăng **34,7%** so với T3/2024  
Tăng **55,0%** so với T4/2023

## Kết quả xuất khẩu rau quả sang Hoa Kỳ, T4/2024



### Dừa

Kim ngạch: **6,4** triệu USD  
Giảm **2,7%** so với T3/2024  
Tăng **73,6%** so với T4/2023



### Thanh long

Kim ngạch: **3,3** triệu USD  
Giảm **8,3%** với T3/2024  
Tăng **102,0%** so với T4/2023



### Chanh leo

Kim ngạch: **1,0** triệu USD  
Giảm **23,8%** so với T3/2024  
Giảm **51,7%** so với T4/2023



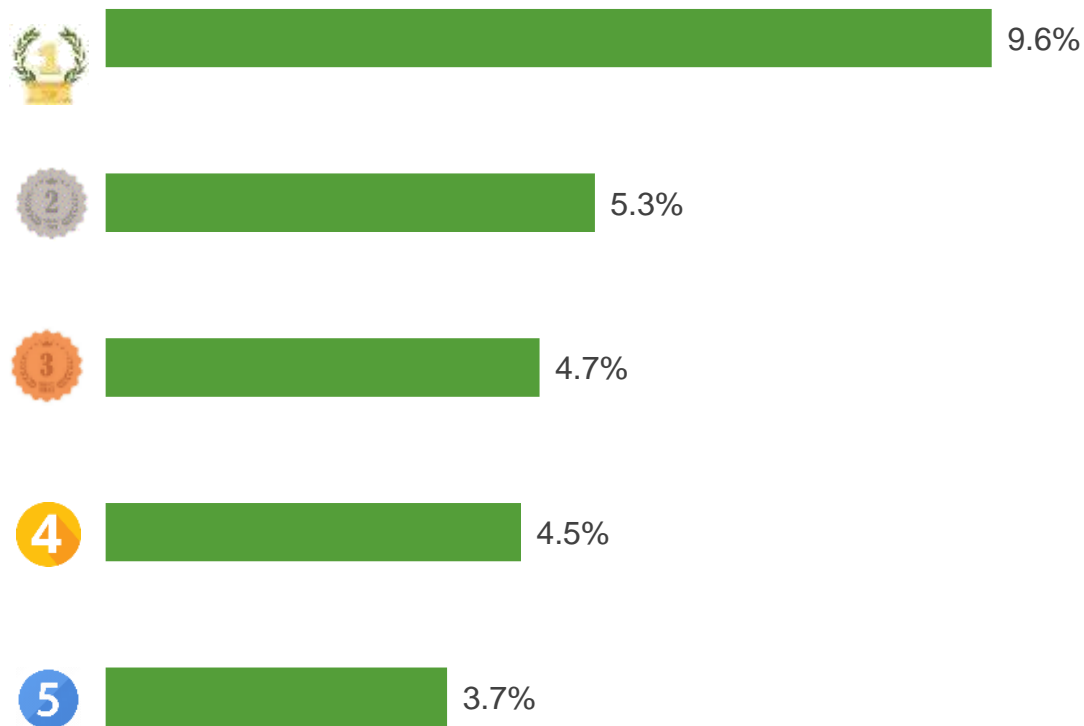
### Bưởi

Kim ngạch: **0,86** triệu USD  
Giảm **2,2%** so với T3/2024  
Tăng **137,6%** so với T4/2023

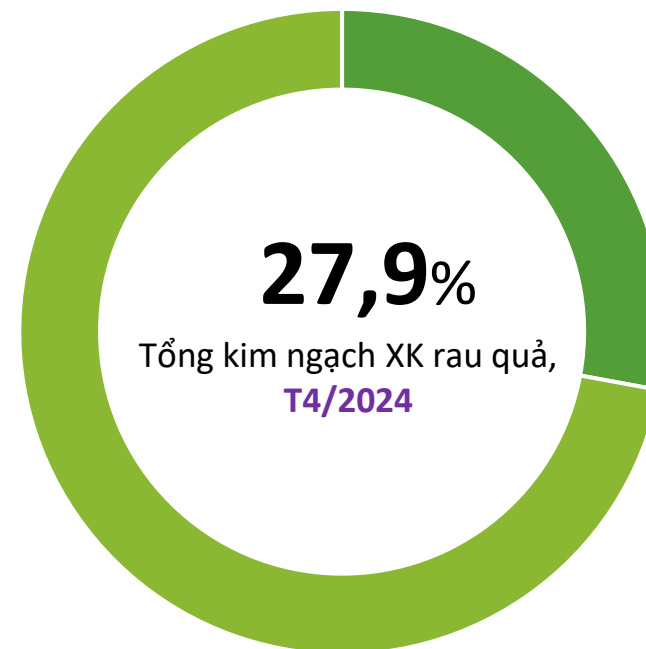


# RAU QUẢ (XUẤT KHẨU)

TOP 5 doanh nghiệp về kim ngạch xuất khẩu  
sang Hoa Kỳ, T4/2024



Tỷ trọng về kim ngạch của TOP 5 doanh nghiệp xuất khẩu  
sang Hoa Kỳ, T4/2024

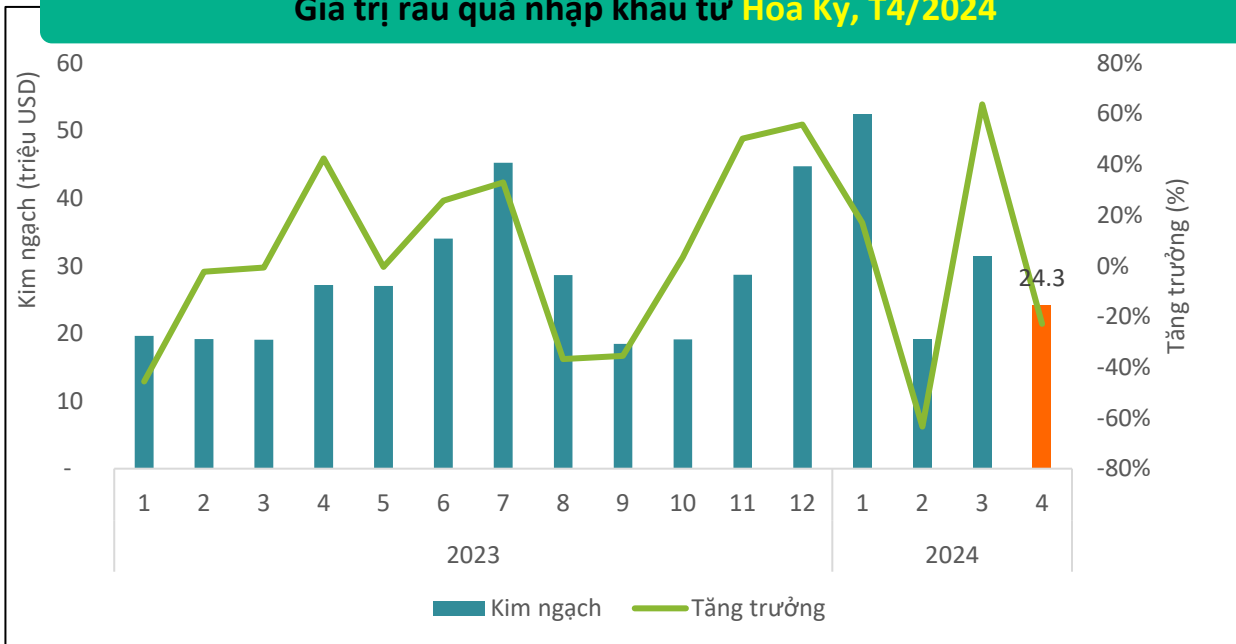






# RAU QUẢ (NHẬP KHẨU)

## Giá trị rau quả nhập khẩu từ Hoa Kỳ, T4/2024



## Kết quả nhập khẩu rau quả từ Hoa Kỳ, T4/2024

### KIM NGẠCH



# 24,3

triệu USD

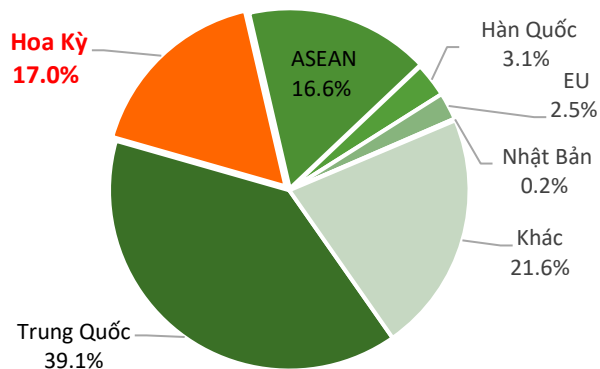
Giảm **22,9%** so với T3/2024

Giảm **10,7%** so với T4/2023

Thấp hơn **3,4 triệu USD** so với bình quân theo tháng năm 2023

Lũy kế 4 tháng đầu năm 2024 đạt **127,3 triệu USD**, đạt **38,4%** kim ngạch năm 2023

## Tỷ trọng giá trị rau quả NK từ Hoa Kỳ, T4/2024

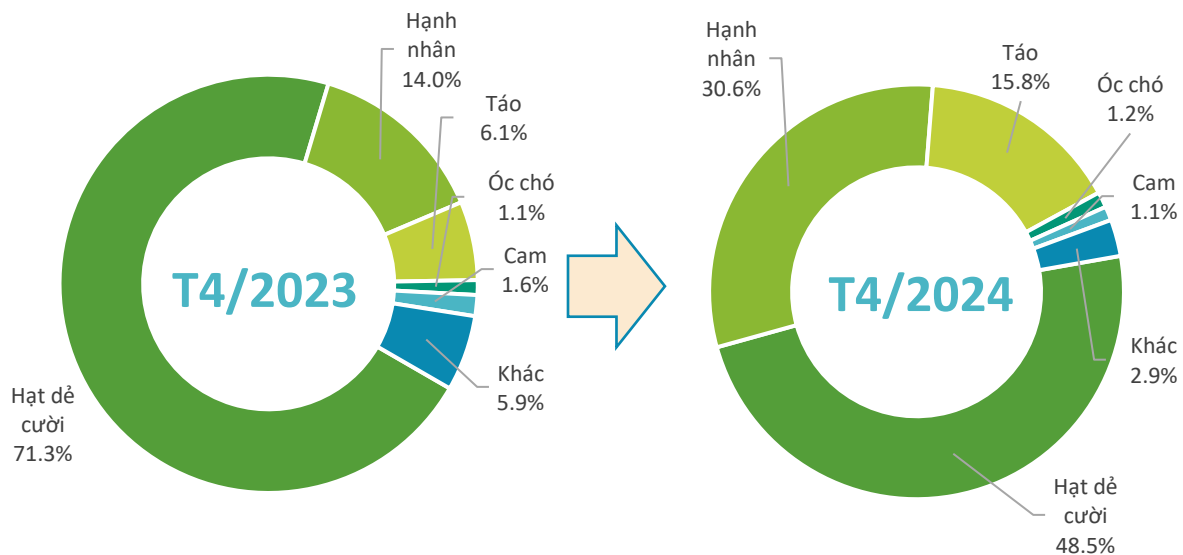


## Biến động tỷ trọng giá trị NK rau quả từ Hoa Kỳ, T4/2024



# RAU QUẢ (NHẬP KHẨU)

## Cơ cấu chủng loại rau quả nhập khẩu từ Hoa Kỳ, T4/2024



## Kết quả nhập khẩu rau quả từ Hoa Kỳ, T4/2024



### Hạt dẻ cười

Kim ngạch: **11,8** triệu USD

Giảm **17,2%** so với T3/2024

Giảm **39,3%** so với T4/2023



### Hạnh nhân

Kim ngạch: **7,4** triệu USD

Giảm **5,2%** so với T3/2024

Tăng **95,0%** so với T4/2023



### Táo

Kim ngạch: **3,8** triệu USD

Giảm **35,1%** so với T3/2024

Tăng **131,7%** so với T4/2023



### Ốc chó

Kim ngạch: **294,5** nghìn USD

Giảm **77,5%** so với T3/2024

Giảm **5,2%** so với T4/2023



### Cam

Kim ngạch: **263,4** triệu USD

Giảm **25,3%** so với T3/2024

Giảm **40,3%** so với T4/2023



## ĐIỂM TIN THỊ TRƯỜNG RAU QUẢ HOA KỲ

1

Vào ngày 14/5/2024, Tổng thống Hoa Kỳ đã công bố mức thuế mới đối với một loạt hàng hóa của Trung Quốc. Trong đó có mức thuế 25% đối với 8 loại rau đóng hộp của Trung Quốc, bao gồm: khoai tây đóng hộp, đậu Hà Lan, đậu xanh và đậu súp, ngô ngọt, cà rốt, dưa cải bắp và rau trộn.

*Nguồn: Skadden.com*

2

Theo Niên giám xuất khẩu Nông nghiệp Hoa Kỳ 2023, giá trị xuất khẩu rau quả tươi của Hoa Kỳ ra thế giới đạt 7,0 tỷ USD, tăng 2% so với năm 2022.

Canada vẫn là thị trường hàng đầu của Hoa Kỳ, chiếm hơn 50% tổng giá trị xuất khẩu. Mexico đứng ở vị trí thứ hai với khoảng 16%.

Các mặt hàng xuất khẩu trái cây tươi hàng đầu bao gồm táo, nho, cam, dâu tây và anh đào, chiếm 40% (2,9 tỷ USD) tổng xuất khẩu rau quả tươi của Hoa Kỳ năm 2023.

*Nguồn: Freshplaza.com*





Theo Ủy ban Thương mại Quốc tế Hoa Kỳ, trị giá nhập khẩu hàng rau quả của Hoa Kỳ trong năm 2023 đạt 52,4 tỷ USD, tăng 3% so với năm 2022. Trong 2 tháng đầu năm 2024, trị giá nhập khẩu hàng rau quả của Hoa Kỳ đạt 10,6 tỷ USD, tăng 9,2% so với cùng kỳ năm 2023. Tuy nhiên, nhập khẩu từ Việt Nam chỉ chiếm 0,66% tổng trị giá nhập khẩu.

Theo Cục Xuất nhập khẩu (Bộ Công Thương), với nhu cầu nhập khẩu hàng rau quả lớn thứ 2 thế giới, Hoa Kỳ là thị trường tiềm năng đối với các nước xuất khẩu hàng rau quả, trong đó có Việt Nam.

*Nguồn: Vinanet.vn*

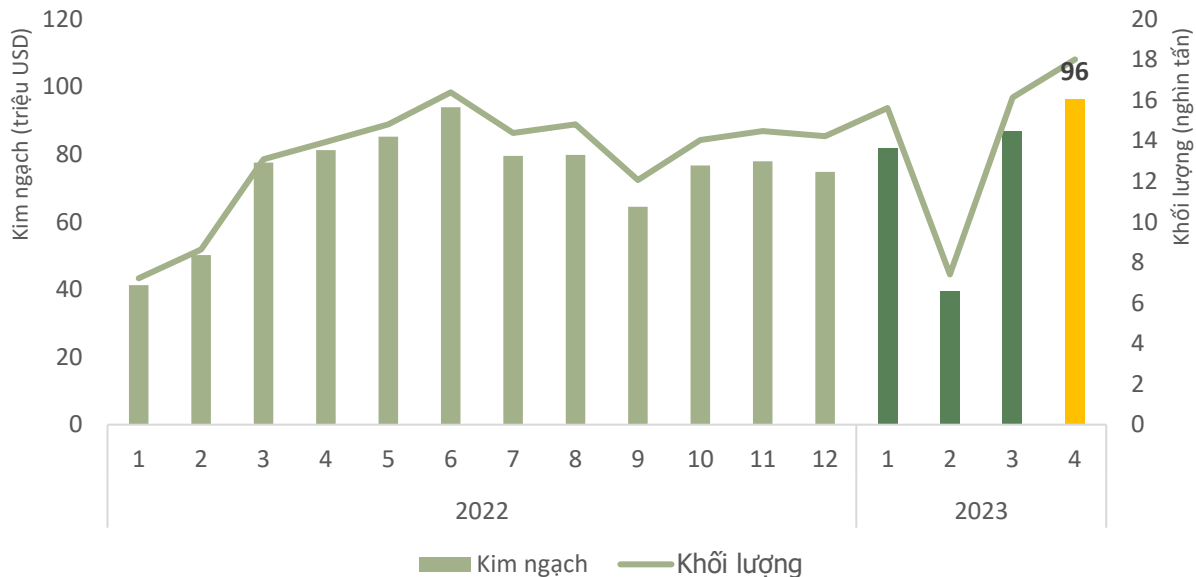


Tin liên quan



# ĐIỀU

## Khối lượng và giá trị điều xuất khẩu sang thị trường Hoa Kỳ, T4/2024



## Kết quả xuất khẩu điều sang thị trường Hoa Kỳ, T4/2024

**KIM NGẠCH**  
**96,2** triệu USD

↗ Tăng **10,8%** so với T3/2024

↗ Tăng **18,3%** so với T4/2023

↑ Cao hơn **22 triệu USD** so với bình quân theo tháng năm 2023

❖ Lũy kế 03 tháng đầu năm 2024 đạt **304 tr.USD**, đạt **34%** kim ngạch năm 2023

**KHỐI LƯỢNG**  
**18,0** nghìn tấn

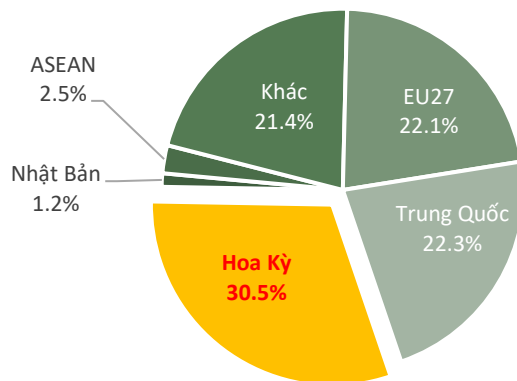
↗ Tăng **11,7%** so với T3/2024

↗ Tăng **29,2%** so với T4/2023

↑ Cao hơn **4,8 nghìn tấn** so với bình quân theo tháng năm 2023

❖ Lũy kế 03 tháng đầu năm 2024 đạt **57 nghìn tấn**, đạt **36%** khối lượng năm 2023

## Tỷ trọng giá trị điều của Việt Nam sang thị trường Hoa Kỳ, T4/2024



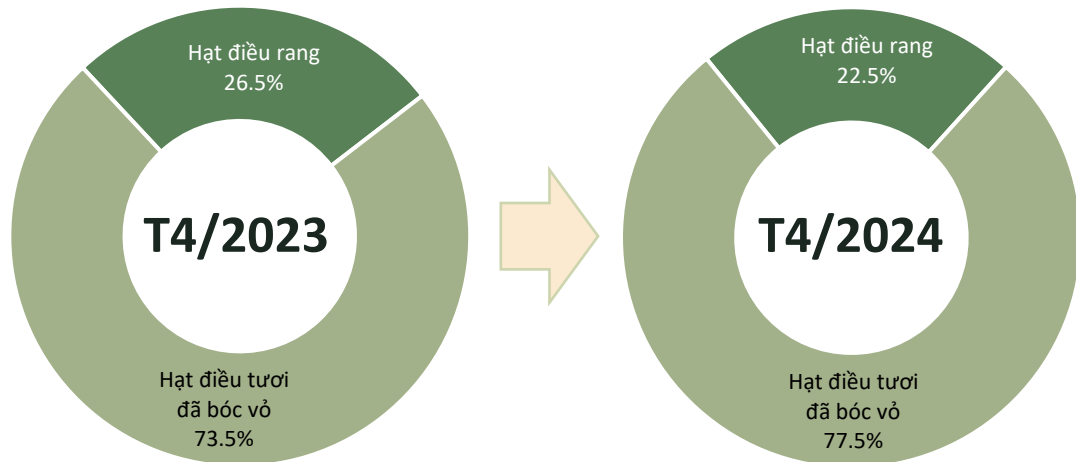
## Biến động tỷ trọng giá trị điều của Việt Nam sang thị trường Hoa Kỳ, T4/2024



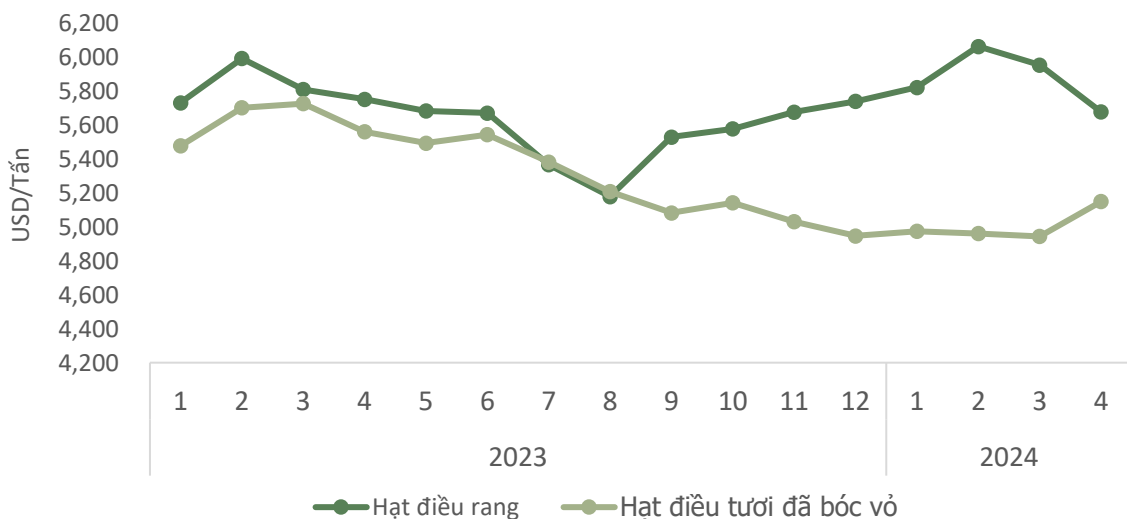


# ĐIỀU

## Cơ cấu chủng loại điều xuất khẩu sang thị trường Hoa Kỳ, T4/2024



## Giá điều xuất khẩu bình quân sang thị trường Hoa Kỳ, T4/2024



Nguồn: Tổng hợp từ số liệu của Tổng cục Hải quan

## Kết quả xuất khẩu điều sang thị trường Hoa Kỳ, T4/2024



### Điều tươi đã bóc vỏ

Kim ngạch: **74,5** triệu USD  
 Tăng **20,3%** so với T3/2024  
 Tăng **24,7%** so với T4/2023



### Điều rang

Kim ngạch: **21,7** triệu USD  
 Giảm **13%** so với T3/2024  
 Tăng **0,6%** so với T4/2023

### Điều tươi đã bóc vỏ

Giá xuất khẩu bình quân trong T4/2024 ở mức **5.150** USD/tấn; **tăng 4,2%** so với tháng trước; và **giảm 7,4%** so với cùng kỳ năm 2023.

### Điều rang

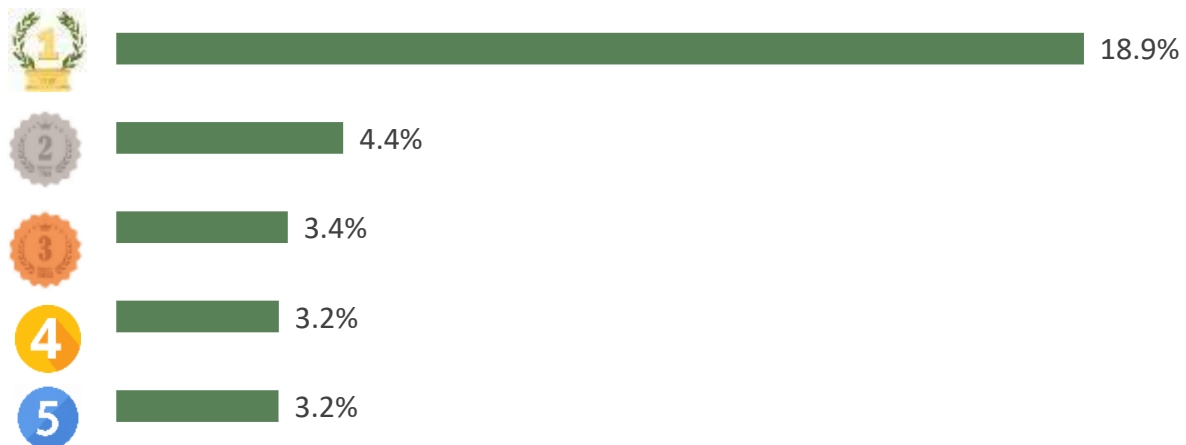
Giá xuất khẩu bình quân trong T4/2024 ở mức **5.678** USD/tấn; **giảm 4,6%** so với tháng trước; và **giảm 1,3%** so với cùng kỳ năm 2023.



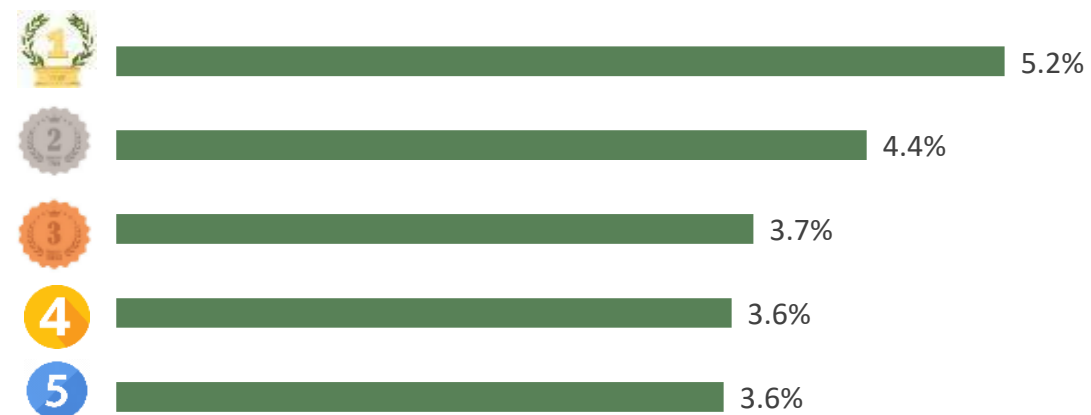


# ĐIỀU

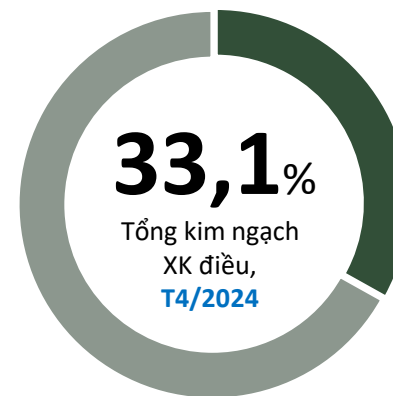
## TOP 5 doanh nghiệp về kim ngạch xuất khẩu sang thị trường Hoa Kỳ, T4/2024



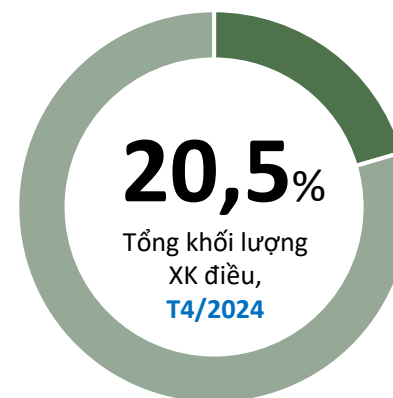
## TOP 5 doanh nghiệp về khối lượng xuất khẩu sang thị trường Hoa Kỳ, T4/2024



## Tỷ trọng về kim ngạch của TOP 5 doanh nghiệp xuất khẩu sang thị trường Hoa Kỳ, T4/2024



## Tỷ trọng về khối lượng của TOP 5 doanh nghiệp xuất khẩu sang thị trường Hoa Kỳ, T4/2024





Trong 3 tháng đầu năm 2024, Hoa Kỳ nhập khẩu 37,4 nghìn tấn hạt điều (HS 080132), trị giá 203,8 triệu USD, tăng 28% về lượng và tăng 16,4% về trị giá so với cùng kỳ năm ngoái. Trong đó, Hoa Kỳ tăng nhập khẩu hạt điều từ Bê-nanh, Indonesia, Ghana và Việt Nam, nhưng giảm nhập khẩu từ Bờ Biển Ngà, Bra-xin, Ấn Độ và Nigeria.

Giá nhập khẩu bình quân hạt điều của Hoa Kỳ trong 3 tháng đầu năm 2024 đạt mức 5.453 USD/tấn, giảm 9,1% so với cùng kỳ năm ngoái. Trong đó, giá nhập khẩu bình quân hạt điều của Hoa Kỳ giảm từ hầu hết các nguồn cung lớn.

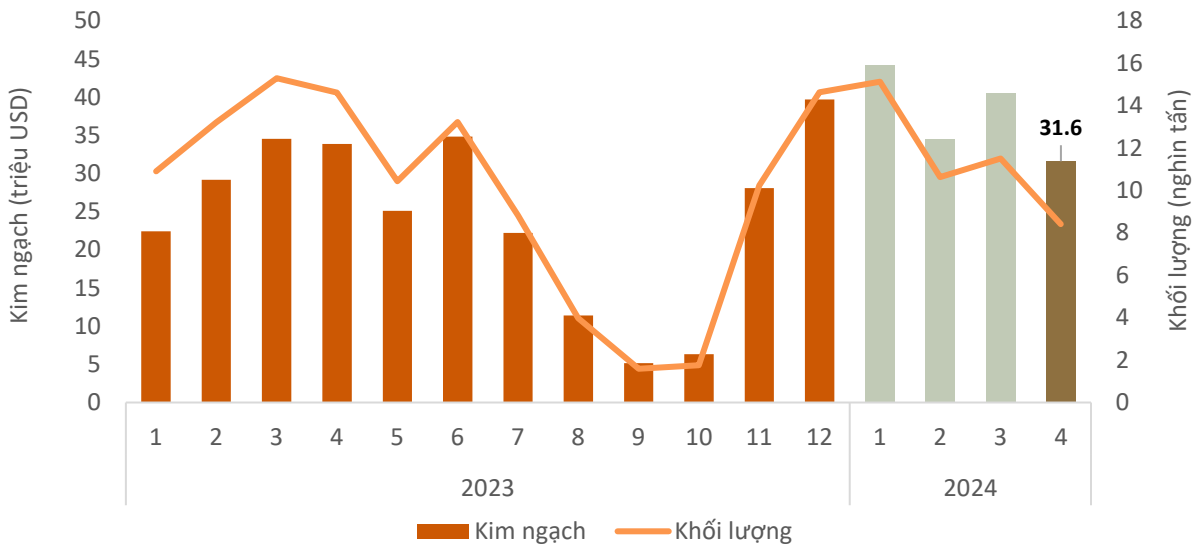
*Nguồn: Ủy ban Thương mại Quốc tế Hoa Kỳ*





# CÀ PHÊ

## Khối lượng và giá trị cà phê xuất khẩu sang thị trường Hoa Kỳ, T4/2024



## Kết quả xuất khẩu cà phê sang thị trường Hoa Kỳ, T4/2024

### KIM NGẠCH

# 31,6

*triệu USD*

↘ Giảm **22%** so với T3/2024

↘ Giảm **6,7%** so với T4/2023

↘ Thấp hơn **3,5 triệu USD** so với bình quân theo tháng năm 2023

❖ Giá trị xuất khẩu 4T/2024 đạt **150,9 tr.USD**, đạt **51,6%** kim ngạch năm 2023

### KHỐI LƯỢNG

# 11,5

*nghìn tấn*

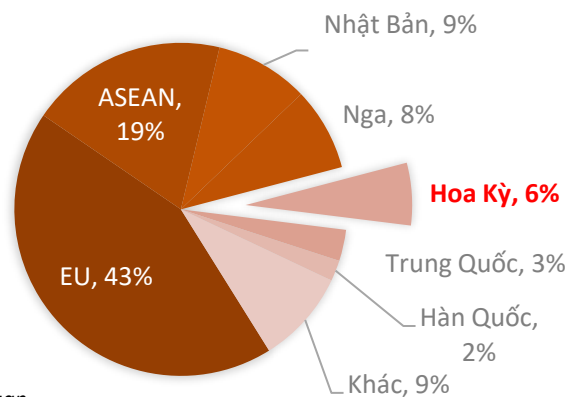
↗ Tăng **8,4%** so với T3/2024

↘ Giảm **23,8%** so với T4/2023

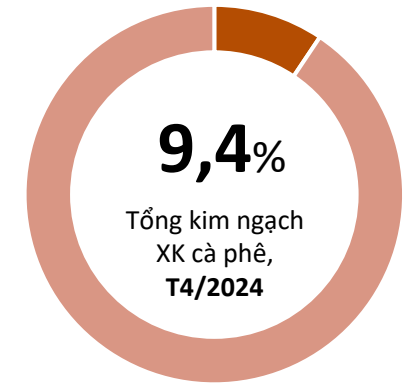
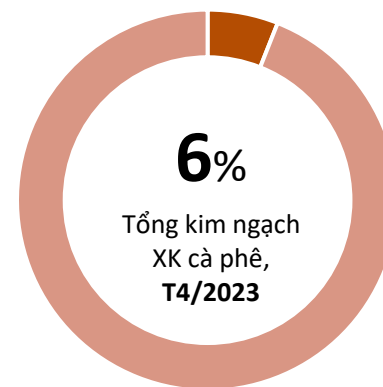
↘ Thấp hơn **4,4 nghìn tấn** so với bình quân theo tháng năm 2023

❖ Khối lượng xuất khẩu 4T/2024 đạt **45,7 nghìn tấn**, đạt **38,5%** khối lượng năm 2023

## Tỷ trọng giá trị cà phê sang thị trường Hoa Kỳ, T4/2024

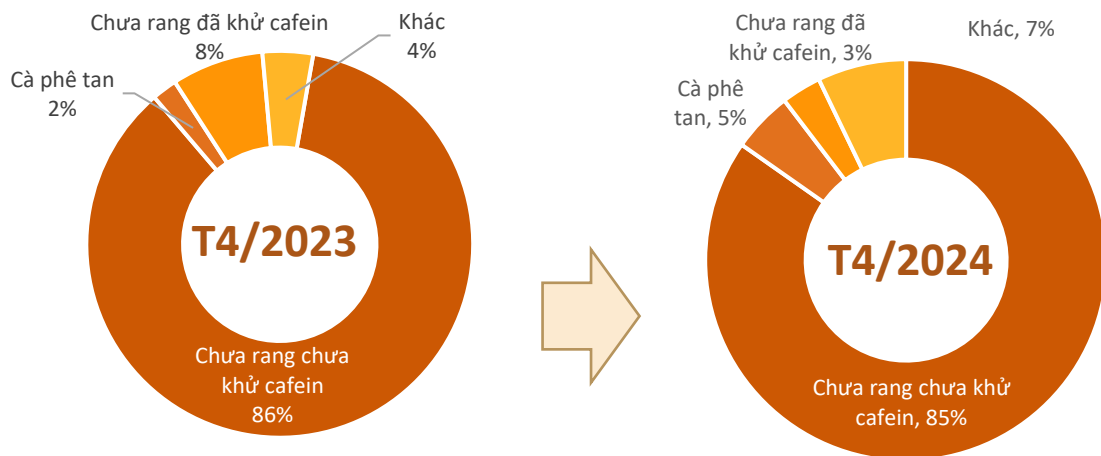


## Biến động tỷ trọng giá trị cà phê sang thị trường Hoa Kỳ, T4/2024



# CÀ PHÊ

## Cơ cấu chủng loại cà phê xuất khẩu sang thị trường Hoa Kỳ, T4/2024



## Kết quả xuất khẩu cà phê sang thị trường Hoa Kỳ, T4/2024



### Chưa rang chưa khử caffein

Kim ngạch: **26,8** Triệu USD  
Giảm **26,1%** so với T3/2024  
Giảm **8,1%** so với T4/2023



### Cà phê tan

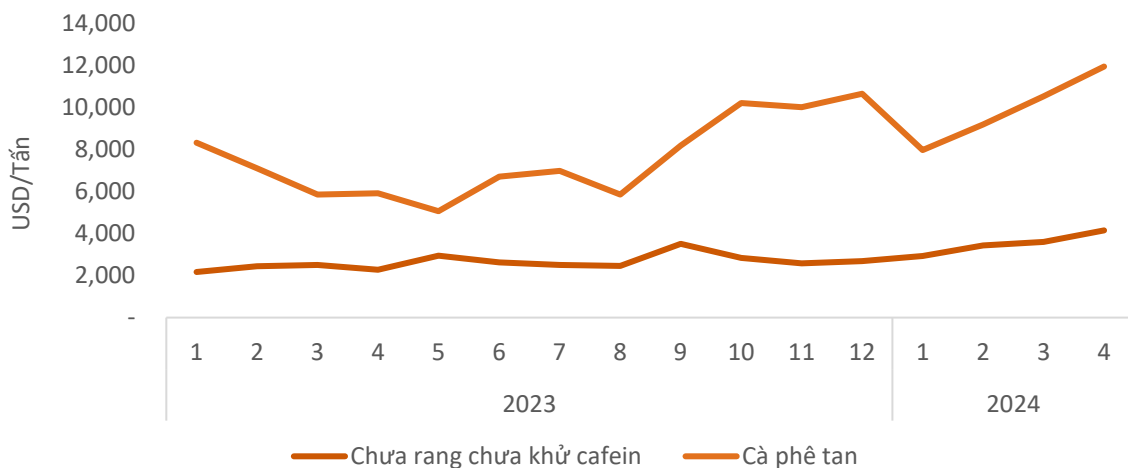
Kim ngạch: **1,5** Triệu USD  
Giảm **6,6%** so với T3/2024  
Tăng **116%** so với T4/2023



### Chưa rang đã khử caffein

Kim ngạch: **1** Triệu USD  
Tăng **138%** so với T3/2024  
Giảm **61,1%** so với T4/2023

## Giá cà phê xuất khẩu bình quân sang thị trường Hoa Kỳ, T4/2024



### Cà phê tan

Giá xuất khẩu bình quân trong T4/2024 ở mức **11,9** USD/tấn; **tăng 13,4%** so với tháng trước; và **tăng 1,1%** so với cùng kỳ năm 2023.

### Cà phê chưa rang chưa khử caffein

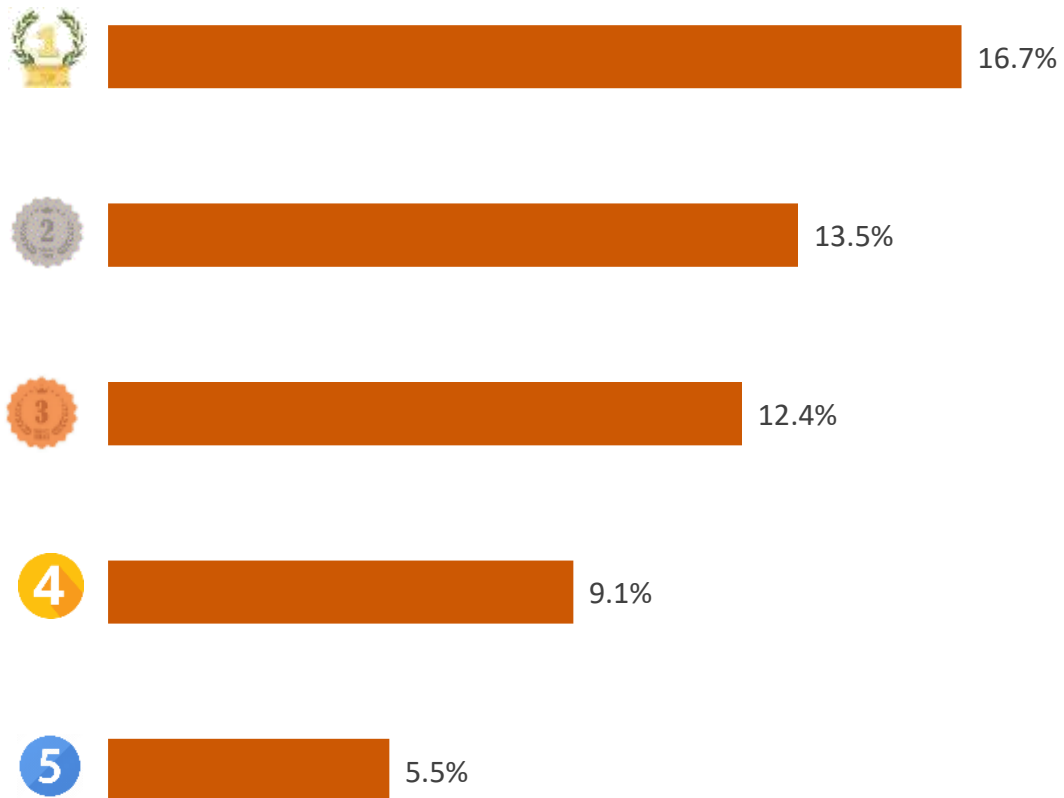
Giá xuất khẩu bình quân trong T4/2024 ở mức **4.138** USD/tấn; **tăng 15,1%** so với tháng trước; và **tăng 82,3%** so với cùng kỳ năm 2023.



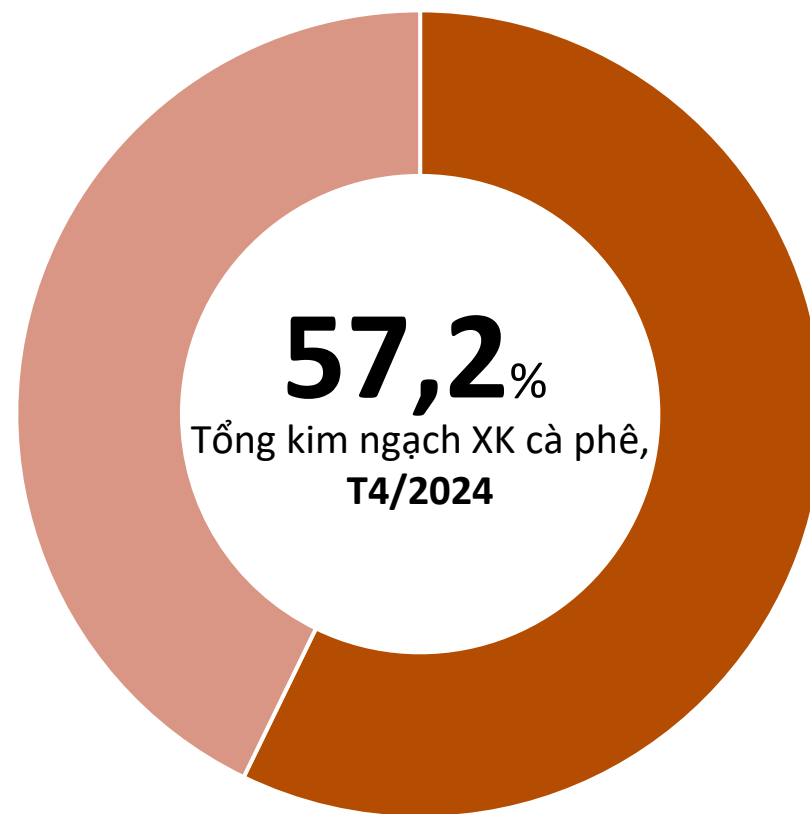


# CÀ PHÊ

## TOP 5 doanh nghiệp về kim ngạch xuất khẩu cà phê sang thị trường Hoa Kỳ, T4/2024



## Tỷ trọng về kim ngạch của TOP 5 doanh nghiệp xuất khẩu cà phê sang thị trường Hoa Kỳ, T4/2024





Năm 2024, thị trường cà phê Hoa Kỳ tiếp tục phát triển mạnh mẽ, đạt mức cao nhất trong 20 năm qua. Theo báo cáo từ Hiệp hội cà phê Hoa Kỳ, 1 ngày có 67% người Mỹ đã uống cà phê, tăng 5% so với mức 62% vào năm 2020 và tăng 6% so với mức 61% vào năm 2014. Trung bình, mỗi người uống 2,7 cốc cà phê mỗi ngày.

Cà phê uống liền (RTD) đã trở thành loại cà phê phổ biến thứ ba sau cà phê pha tự động và máy pha cà phê một cốc. Tốc độ tăng của cà phê RTD đạt 15% vào năm 2024, tăng 8% so với năm trước.

83% người Hoa Kỳ uống cà phê tại nhà, cao hơn 4% so với tháng 01 năm 2020. Ngược lại, chỉ có 35% uống cà phê bên ngoài, giảm từ mức 41% so với cùng kỳ.

*Nguồn: National Coffee Association USA (5/2024)*





# HỒ TIÊU

## Khối lượng và giá trị hồ tiêu xuất khẩu sang thị trường Hoa Kỳ, T4/2024



## Kết quả xuất khẩu hồ tiêu sang thị trường Hoa Kỳ, T4/2024

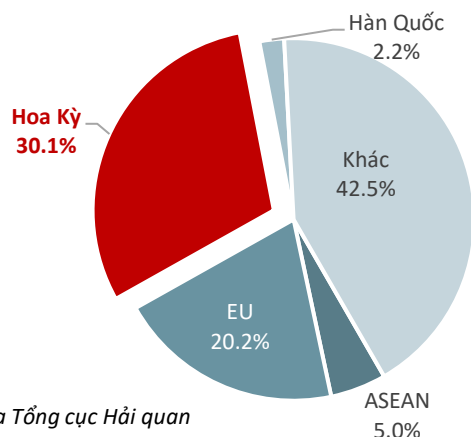
**KIM NGẠCH**  
**34,97** triệu USD \$

- ↗ Tăng **22%** so với T3/2024
- ↗ Tăng **126%** so với T4/2023
- ↗ Cao hơn **16,5 triệu USD** so với bình quân theo tháng năm 2023
- ❖ Lũy kế 4 tháng 2024 đạt **100,07 tr.USD**, đạt **45%** kim ngạch năm 2023

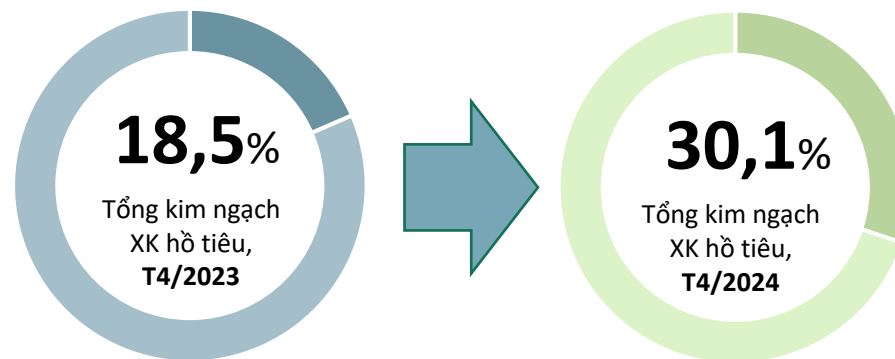
**KHỐI LƯỢNG**  
**7,5** nghìn tấn

- ↗ Tăng **15%** so với T3/2024
- ↗ Tăng **94%** so với T4/2023
- ↗ Cao hơn **2,9 nghìn tấn** so với bình quân theo tháng năm 2023
- ❖ Lũy kế 4 tháng 2024 đạt **22,8 nghìn tấn**, đạt **41%** khối lượng năm 2023

## Tỷ trọng giá trị hồ tiêu của Việt Nam sang thị trường Hoa Kỳ, T4/2024



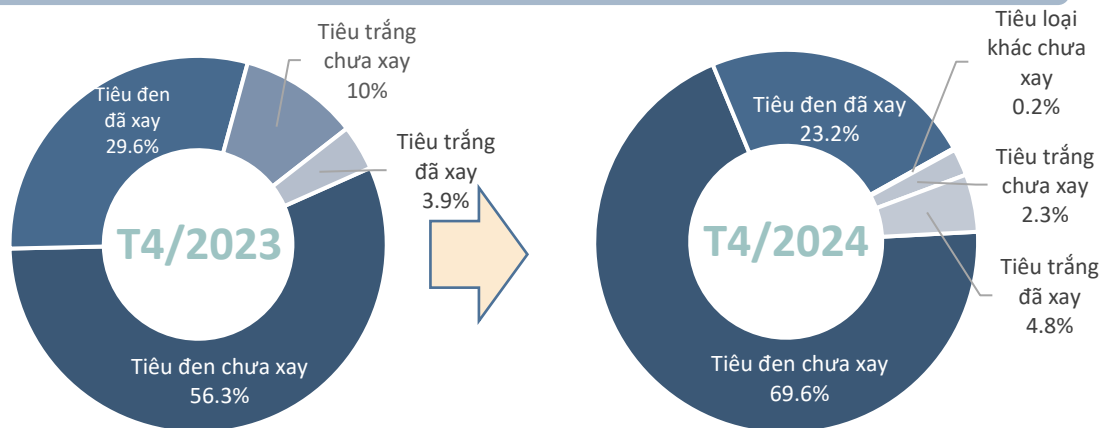
## Biến động tỷ trọng giá trị hồ tiêu của Việt Nam sang thị trường Hoa Kỳ, T4/2024





# HỒ TIÊU

## Cơ cấu chủng loại hồ tiêu xuất khẩu sang thị trường Hoa Kỳ, T4/2024



## Kết quả xuất khẩu hồ tiêu sang thị trường Hoa Kỳ, T4/2024



### Tiêu đen chưa xay

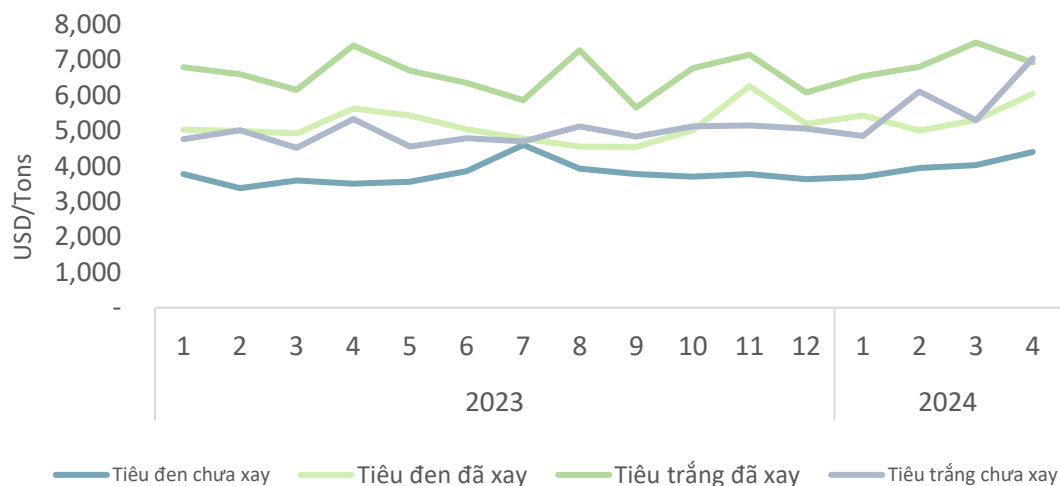
Kim ngạch: **24,4** triệu USD  
 Tăng **44%** so với T3/2024  
 Tăng **180%** so với T4/2023



### Tiêu đen đã xay

Kim ngạch: **8,1** triệu USD  
 Tăng **78%** so với T3/2024  
 Giảm **4%** so với T4/2023

## Giá hồ tiêu xuất khẩu bình quân sang thị trường Hoa Kỳ, T4/2024



### Tiêu đen chưa xay

Giá xuất khẩu bình quân trong T4/2024 ở mức **4.394** USD/tấn; **tăng 9,2%** so với tháng trước; và **tăng 25,3%** so với cùng kỳ năm 2023.

### Tiêu đen đã xay

Giá xuất khẩu bình quân trong T4/2024 ở mức **6.037** USD/tấn; **tăng 13,8%** so với tháng trước; và **tăng 7,4%** so với cùng kỳ năm 2023.

### Tiêu trắng đã xay

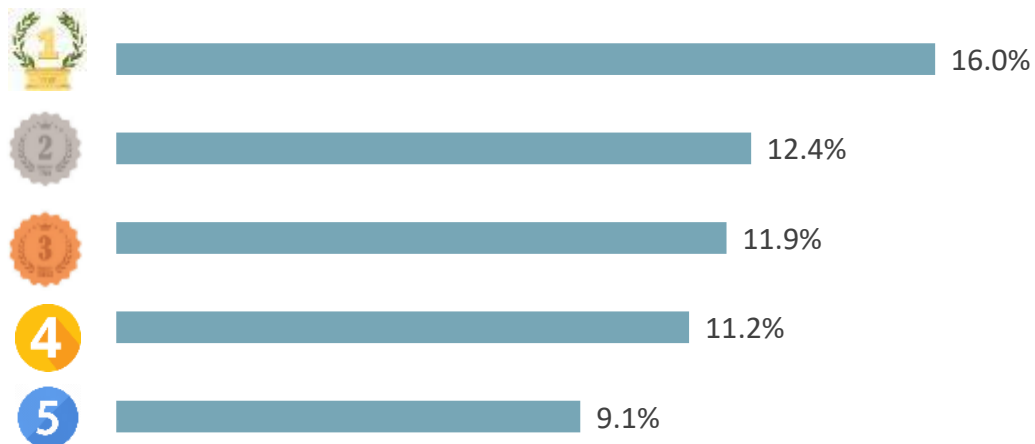
Giá xuất khẩu bình quân trong T4/2024 ở mức **6.921** USD/tấn; **giảm 7,5%** so với tháng trước; và **giảm 6,5%** so với cùng kỳ năm 2023.



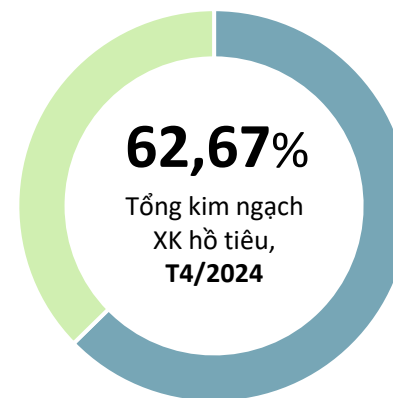


# HỒ TIÊU

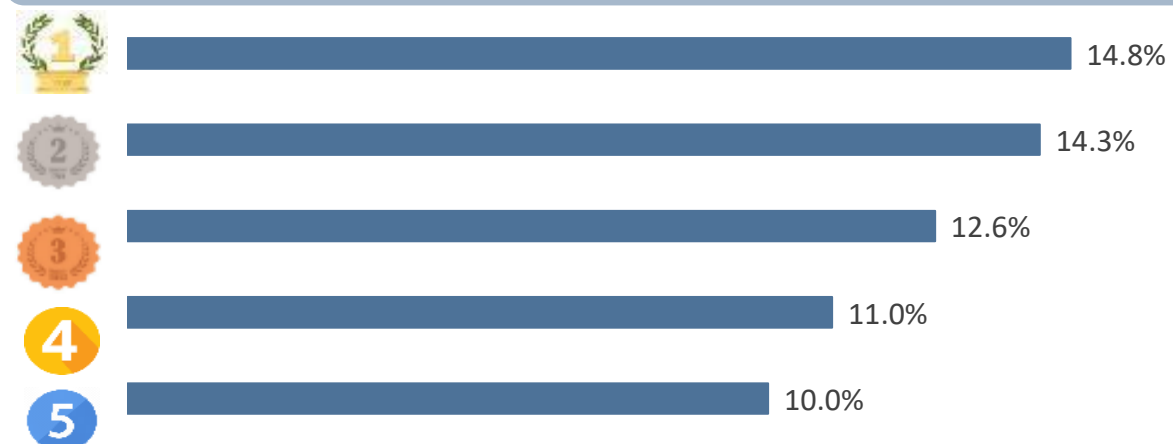
## TOP 5 doanh nghiệp về kim ngạch xuất khẩu hồ tiêu sang thị trường Hoa Kỳ, T4/2024



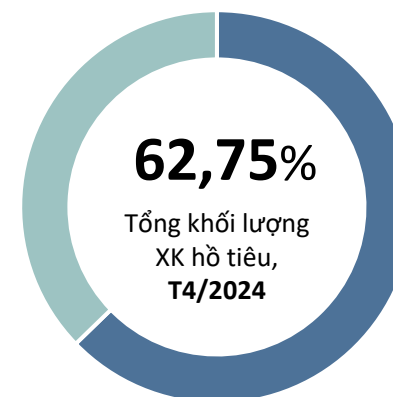
## Tỷ trọng về kim ngạch của TOP 5 doanh nghiệp xuất khẩu hồ tiêu sang thị trường Hoa Kỳ, T4/2024



## TOP 5 doanh nghiệp về khối lượng xuất khẩu hồ tiêu sang thị trường Hoa Kỳ, T4/2024



## Tỷ trọng về khối lượng của TOP 5 doanh nghiệp xuất khẩu hồ tiêu sang thị trường Hoa Kỳ, T4/2024



# HỒ TIÊU

## ĐIỂM TIN THỊ TRƯỜNG HỒ TIÊU HOA KỲ



Nhập khẩu hồ tiêu của Hoa Kỳ, thị trường tiêu thụ hồ tiêu lớn nhất thế giới đang trên đà tăng trở lại sau khi giảm vào năm ngoái. Tháng 02/2024, nhập khẩu hồ tiêu của nước này đạt 6.917 tấn với trị giá 30,1 triệu USD, tiếp tục tăng mạnh 40,7% về lượng và 28,2% về trị giá so với cùng kỳ năm 2023.

Trong đó, Việt Nam là nguồn cung cấp hồ tiêu lớn nhất với thị phần chiếm đến 79% thị trường.

*Nguồn: Vietnambiz.vn*

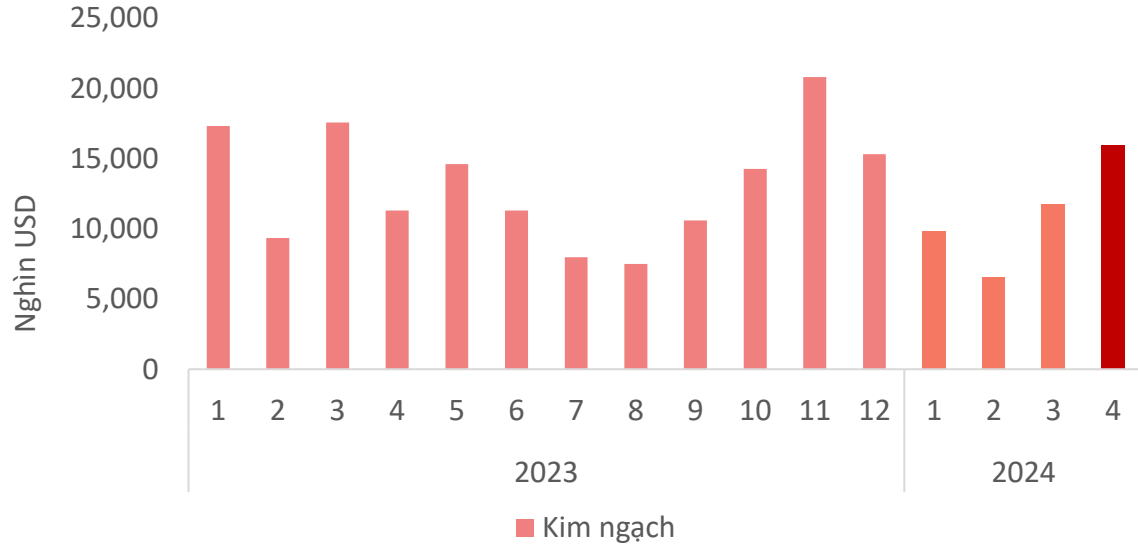


TIN LIÊN QUAN



# THỊT VÀ SP TỪ THỊT (NK)

## Giá trị nhập khẩu thịt và SP từ thịt từ thị trường Hoa Kỳ, T4/2024



## Kết quả nhập khẩu thịt và SP từ thịt từ thị trường Hoa Kỳ, T4/2024

### KIM NGẠCH



# 15,9

Triệu USD

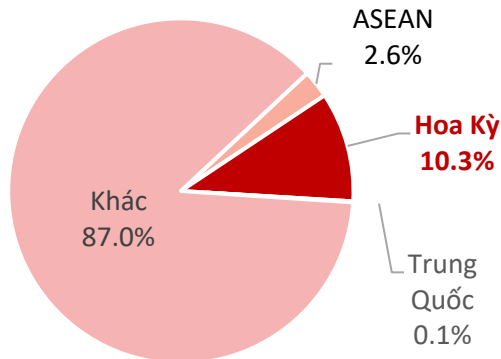
↗ Tăng **36%** so với T3/2024

↗ Tăng **42%** so với T4/2023

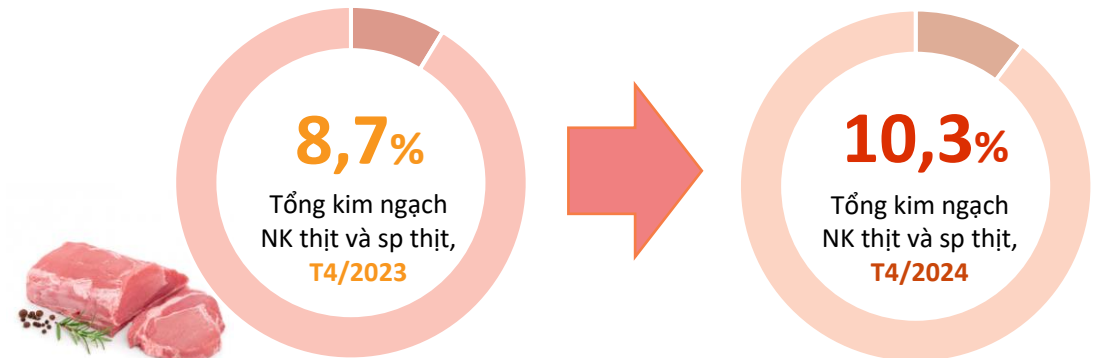
↗ Cao hơn **2,8 triệu USD** so với bình quân theo tháng năm 2023

◇ Lũy kế 4 tháng đạt **44,1 triệu USD**, đạt **27,9%** kim ngạch năm 2023

## Tỷ trọng giá trị nhập khẩu thịt và SP từ thịt của Việt Nam từ thị trường Hoa Kỳ, T4/2024



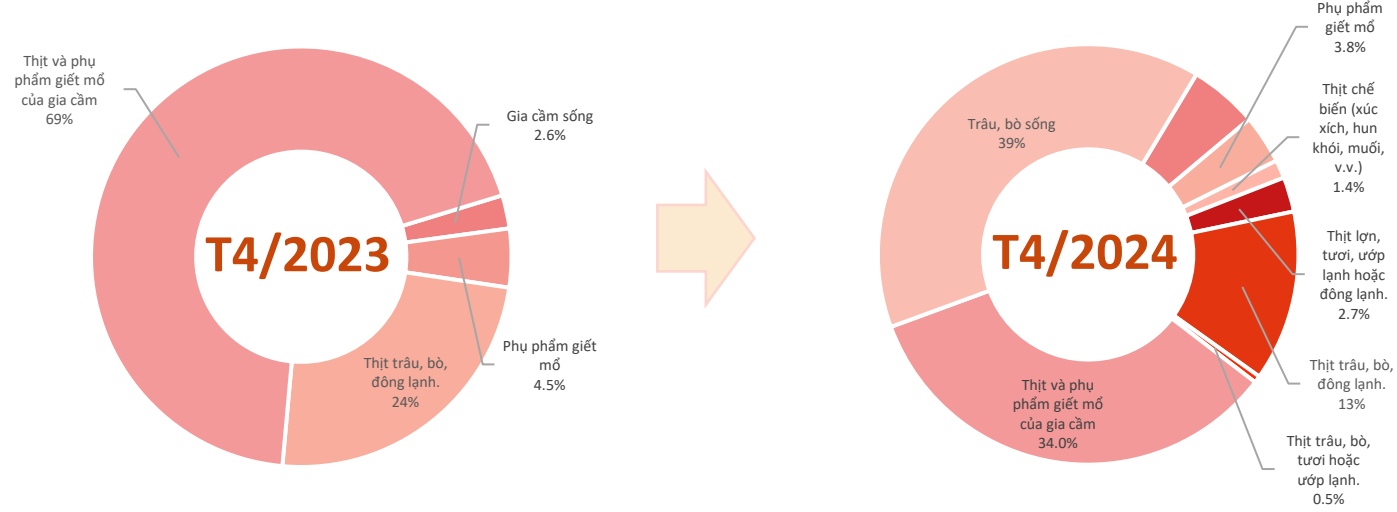
## Biến động tỷ trọng giá trị nhập khẩu thịt và SP từ thịt của Việt Nam từ thị trường Hoa Kỳ, T4/2024





# THỊT VÀ SP TỪ THỊT

## Cơ cấu chủng loại thịt và SP từ thịt NK từ thị trường Hoa Kỳ, T4/2024



## Kết quả NK thịt và SP từ thịt từ thị trường Hoa Kỳ, T4/2024



### Thịt và phụ phẩm giết mổ của gia cầm

Kim ngạch: **5,4** triệu USD  
 Giảm **35,7%** so với T3/2024  
 Giảm **30,1%** so với T4/2023



### Thịt trâu, bò sống

Kim ngạch: **6,3** triệu USD

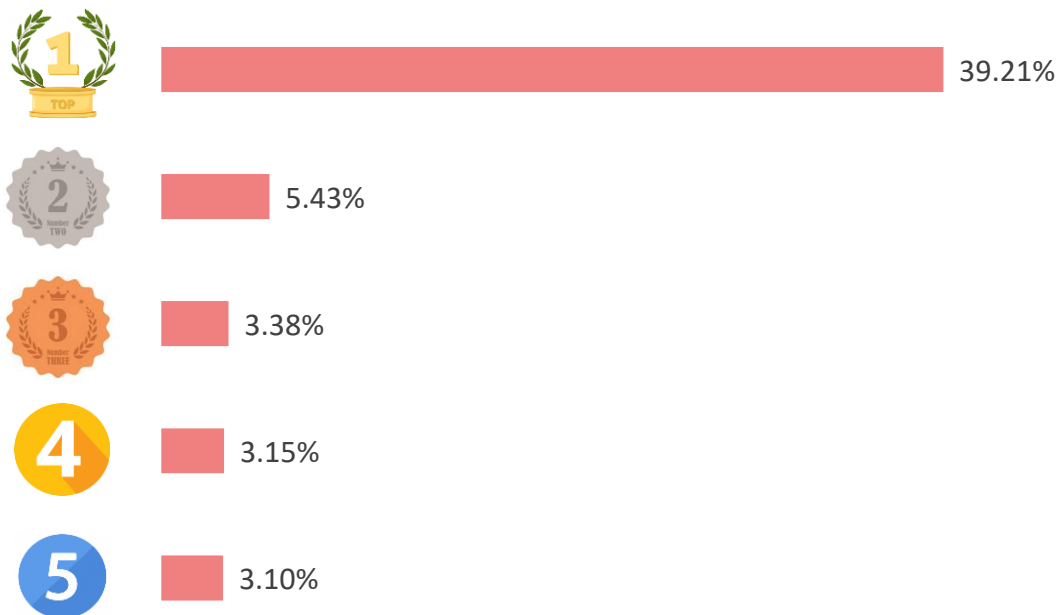
Nguồn: Tổng hợp từ số liệu của Tổng cục Hải quan



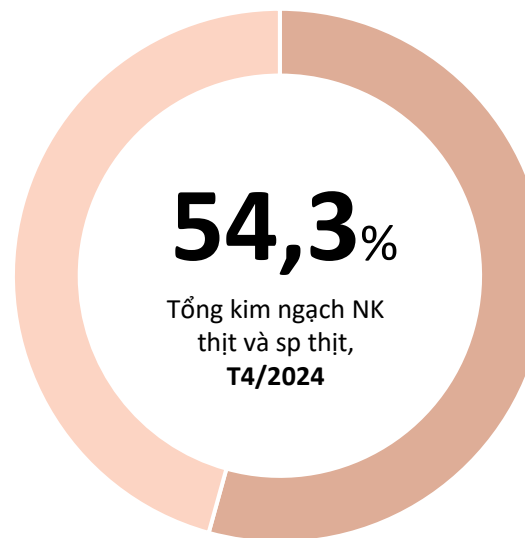


# THỊT VÀ SP TỪ THỊT

TOP 5 doanh nghiệp có kim ngạch nhập khẩu thịt và SP từ thịt lớn nhất từ thị trường Hoa Kỳ, T4/2024



Tỷ trọng về kim ngạch của TOP 5 doanh nghiệp nhập khẩu lớn nhất từ thị trường Hoa Kỳ, T4/2024





# THỊT VÀ SP TỪ THỊT

## ĐIỂM TIN THỊ TRƯỜNG THỊT VÀ SP TỪ THỊT HOA KỲ

01

Ngày 29/4, Chính phủ Hoa Kỳ thông báo, cơ quan chức năng nước này đang lấy mẫu thịt bò xay tại các cửa hàng bán lẻ ở các bang có ổ dịch cúm gia cầm ở bò sữa để tiến hành xét nghiệm. Bộ Nông nghiệp Hoa Kỳ (USDA) cũng yêu cầu bò sữa đang cho con bú phải có kết quả xét nghiệm âm tính với cúm gia cầm trước khi được vận chuyển qua và tới các bang khác.

*Nguồn: vtv.vn*

02

Theo Bộ Nông nghiệp Hoa Kỳ (USDA) và Hiệp hội xuất khẩu thịt Hoa Kỳ (USMEF), xuất khẩu thịt lợn của quốc gia này trong tháng 3/2024 ổn định về khối lượng và tăng nhẹ về giá trị so với cùng kỳ năm 2023. Xuất khẩu thịt lợn của Hoa Kỳ đạt 260.430 tấn và trị giá 740,8 triệu USD, tăng 0,1% về lượng và tăng 2% về giá trị so với cùng kỳ năm 2023.

*Nguồn: Tienvietthai.com.vn*



Tin liên quan

# Ipsard

## AGRO@INFO

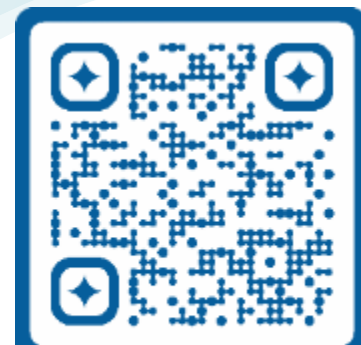
Ý kiến góp ý, xin vui lòng gửi đến:

**TRUNG TÂM THÔNG TIN PHÁT TRIỂN NÔNG NGHIỆP NÔNG THÔN**  
**VIỆN CHÍNH SÁCH VÀ CHIẾN LƯỢC PHÁT TRIỂN NÔNG NGHIỆP NÔNG THÔN**

Địa chỉ: *Số 16 Thụy Khuê, P. Thụy Khuê, Q. Tây Hồ, Hà Nội*

Email: [thongtinthitruong@ipsard.gov.vn](mailto:thongtinthitruong@ipsard.gov.vn); [info@agro.gov.vn](mailto:info@agro.gov.vn)

Website: <http://agro.gov.vn/>



Xem thêm báo cáo